

# **CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU**

## **TÀI LIỆU PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

### **MỤC LỤC**

DỰ KIẾN CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ .....	1
PHẦN 1: QUY CHẾ LÀM VIỆC VÀ THỂ LỆ BIỂU QUYẾT .....	2
PHẦN 2. BÁO CÁO VỀ TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019 VÀ CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2020 .....	4
PHẦN 3: BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....	14
PHẦN 4: BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019, KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG VÀ ĐỀ XUẤT LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN NĂM 2020 .....	24
PHẦN 5: TỜ TRÌNH VỀ PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN, TRÍCH LẬP CÁC QUỸ NĂM 2019 VÀ KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2020.....	31
PHẦN 6: BÁO CÁO TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỞNG, THÙ LAO, LỢI ÍCH KHÁC CỦA BAN QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH NĂM 2019 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2020 .....	33
PHẦN 7: BẦU CỬ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT.....	36
PHẦN 8: QUY CHẾ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/BAN KIỂM SOÁT.....	39
PHẦN 9: BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2019 .....	47
PHẦN 10: DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI .....	48

**CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ**  
**PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020**

*Ngày 25 tháng 06 năm 2020*

<b>TT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Thời gian</b>
1	Đón tiếp Đại biểu và quý cổ đông	8h00 - 8h30
2	Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu Đại biểu	8h30 - 8h40
3	Báo cáo của Ban kiểm tra tư cách cổ đông	8h40 - 8h45
4	Thông báo Quy chế làm việc của Đại hội, nội quy cuộc họp Giới thiệu Đoàn chủ tịch, Thư ký Đại hội	8h45 - 8h55
5	Khai mạc cuộc họp Thông qua Chương trình nghị sự của Đại hội Bầu Ban Kiểm phiếu	8h55 - 9h05
6	Báo cáo về tình hình sản xuất kinh doanh năm 2019 và các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2020	9h05 - 9h35
7	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019, phương hướng hoạt động 2020	9h35 - 9h45
8	Báo cáo hoạt động của BKS năm 2019, kế hoạch hoạt động 2020 và đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020	09h45 - 09h55
9	Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019; Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, chia cổ tức năm 2019 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020	09h55 - 10h05
10	Báo cáo tiền lương, tiền thưởng, thù lao, lợi ích khác năm 2019 và Kế hoạch năm 2020 của Ban Quản lý, Điều hành.	10h05 - 10h10
11	Hội nghị thảo luận	10h10 - 10h25
12	Biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình	10h25 - 10h35
13	Bầu cử thành viên HĐQT, Ban kiểm soát - Thông qua Quy chế Bầu cử - Trình bày tờ trình bầu cử - Thông qua danh sách ứng viên ĐHĐCĐ bỏ phiếu biểu quyết, bầu cử	10h35 - 10h55
	<b>Hội nghị giải lao</b>	10h55 - 11h10
13	Hội nghị thảo luận (tiếp tục)	11h10 - 11h40
14	Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết các báo cáo/tờ trình Công bố kết quả bầu cử	11h40 - 11h50

## **PHẦN 1: QUY CHẾ LÀM VIỆC VÀ THẺ LỆ BIỂU QUYẾT**

Để công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau được thực hiện theo đúng trình tự, quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam, với mục tiêu đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ; tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành cuộc họp, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông Quy chế làm việc tại Đại hội như sau:

### **I. TRẬT TỰ CỦA CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

1. Tất cả các cổ đông đến dự họp ăn mặc nghiêm túc, xuất trình giấy tờ tùy thân, giấy mời họp và giấy tờ khác liên quan đến việc xác minh tư cách cổ đông dự họp tại bàn tiếp đón.
2. Ban tổ chức ưu tiên sắp xếp chỗ ngồi, phát tài liệu, in phiếu biểu quyết cho cổ đông có xác nhận tham dự họp và đến đúng giờ.
3. Cổ đông khi vào phòng họp phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức đại hội quy định. Tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức.
4. Không hút thuốc lá trong Hội trường.
5. Không nói chuyện riêng, không nói chuyện điện thoại trong cuộc họp. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông.

### **II. TRÌNH TỰ DIỄN BIẾN CUỘC HỌP**

Ngay sau khi Ban kiểm tra tư cách cổ đông thông báo kết quả kiểm tra và xác định số lượng cổ đông có mặt thỏa mãn điều kiện để tổ chức cuộc họp, thủ tục khai mạc cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) được tiến hành ngay.

1. **Giới thiệu nội quy, thành phần Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký.**
2. **Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa Đại hội phát biểu chào mừng quý vị cổ đông đến dự họp.**
3. **Thông qua Chương trình nghị sự, bầu Ban kiểm phiếu.**

ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.

4. **Báo cáo trước Đại hội nội dung của phiên họp.**

### **III. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG TẠI CUỘC HỌP:**

#### **1. Nguyên tắc:**

Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của cuộc họp ĐHĐCĐ đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả cổ đông bằng Thẻ biểu quyết theo số cổ phần sở hữu và đại diện. Mỗi cổ đông khi vào dự họp được cấp một Thẻ biểu quyết và một Phiếu bầu cử HĐQT, một phiếu bầu cử BKS, trong đó ghi các thông tin theo quy định (có in mã vạch để phục vụ việc kiểm phiếu bằng công nghệ thông tin).

#### **2. Cách biểu quyết:**

Cổ đông biểu quyết các nội dung theo quy định bằng cách giơ thẻ biểu quyết.

Riêng về biểu quyết để bầu thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát, cổ đông điền Phiếu bầu cử theo quy định và hướng dẫn tại Quy chế bầu cử HĐQT/BKS.

### **3. Kiểm phiếu:**

Ban kiểm phiếu gồm 3 thành viên do Đoàn Chủ tịch đề xuất và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Ban kiểm phiếu tiến hành công việc thu phiếu, kiểm phiếu với sự trợ giúp của tổ giúp việc.

Trong trường hợp cần thiết, Đoàn Chủ tịch sẽ mời đại diện quý vị cổ đông dự họp để tham gia giám sát quá trình thu phiếu và kiểm phiếu với Ban kiểm phiếu.

### **IV. TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỊCH ĐOÀN:**

1. Điều khiển cuộc họp theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được ĐHĐCĐ thông qua. Chủ tịch đoàn làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.
2. Hướng dẫn các cổ đông thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình của cuộc họp ĐHĐCĐ và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình họp.
3. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình họp ĐHĐCĐ.

### **V. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN THƯ KÝ:**

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến cuộc họp ĐHĐCĐ và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại cuộc họp.
2. Soạn thảo Biên bản họp đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết về nội dung đã được thông qua tại cuộc họp.

### **VI. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM PHIẾU:**

1. Phổ biến thể lệ và các nguyên tắc biểu quyết và quy chế bầu cử HĐQT/BKS.
2. Phát và thu phiếu bầu cử tiến hành kiểm phiếu, lập Biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả bầu cử.
3. Nhanh chóng thông báo cho Đoàn chủ tịch và Ban Thư ký kết quả Bầu cử.
4. Xem xét và báo cáo với ĐHĐCĐ quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ hoặc đơn từ khiếu nại về bầu cử, biểu quyết.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA, CHỦ TỊCH HĐQT**

**Trần Ngọc Nguyên**

## PHẦN 2. BÁO CÁO VỀ TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019 VÀ CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2020

### I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

Sau hơn 8 năm xây dựng và phát triển (2011-2019), trải qua rất nhiều khó khăn thách thức, tuy nhiên với một tập thể đoàn kết, lao động trẻ năng động nhiệt huyết và đam mê sáng tạo, Đạm Cà Mau đã cho thấy sự mạnh mẽ vươn lên, bản lĩnh tiên phong vượt trội trên mọi lĩnh vực từ tối ưu hóa cải tiến sản xuất, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý bán hàng, đưa vào hàng loạt công cụ quản trị như BI, phần mềm quản lý rủi ro, Voffice... qua đó giúp công ty không ngừng phát triển và đạt được những kết quả nổi bật, cụ thể:

#### 1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2018	Năm 2019		Tỷ lệ so sánh (%)	
				Kế hoạch	Thực hiện	4=3/2	5=3/1
A	B	C	1	2	3	4=3/2	5=3/1
<b>I</b>	<b>Chỉ tiêu sản lượng</b>						
1	Sản lượng sản xuất						
-	Đạm Cà Mau (Urê quy đổi)	Nghìn Tấn	812,61	774,82	870,29	112%	107%
	<i>Trong đó: - N46. Plus</i>	<i>Nghìn tấn</i>	<i>21,55</i>	<i>25,00</i>	<i>29,48</i>	<i>118%</i>	<i>137%</i>
-	NPK	Nghìn Tấn	-	80,00	-		
2	Sản lượng tiêu thụ						
-	Urê	Nghìn Tấn	732,38	730,65	807,13	110,5%	110%
-	N46. Plus	Nghìn Tấn	21,04	25,00	26,28	105%	125%
-	NPK	Nghìn Tấn	-	60,00	-		
-	Phân bón tự doanh	Nghìn Tấn	166,69	185,00	167,07	90%	100%
<b>II</b>	<b>Chỉ tiêu tài chính hợp nhất</b>						
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	6.880	6.941	7.218	104%	105%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	706,20	255,72	463,09	181%	66%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	659,06	240,61	425,82	177%	65%
4	Các khoản nộp NSNN	Tỷ đồng	151,08	55,42	83,33	150%	62%
<b>III</b>	<b>Chỉ tiêu tài chính công ty mẹ</b>						
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	6.879	6.928	7.209	104%	105%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	696,88	254,64	460,37	181%	66%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	650,40	240,22	425,83	177%	65%
4	Nộp NSNN	Tỷ đồng	144,52	45,91	77,19	168%	60%
5	Tỷ suất LNTT/VCSHBQ	Tỷ đồng	11,28%	4,0%	7,49%	187%	66%
6	Giá trị thực hiện đầu tư XD và MSTTS TTB	Tỷ đồng	453,19	407,02	334,78	82%	74%

Nhận xét:

- Về kết quả hoạt động của công ty mẹ:
  - Sản lượng sản xuất urê quy đổi ước đạt 870,29 nghìn tấn, đạt 112% so với kế hoạch, đạt 107% so cùng kỳ năm 2018.

- Sản lượng tiêu thụ urê ước đạt 807,13 nghìn tấn, đạt 110,5% so với kế hoạch, đạt 110% so cùng kỳ năm 2018. Ngoài ra công ty tiếp tục đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm mới, hàng tự doanh, NH3 và phế phẩm với tổng sản lượng tiêu thụ đạt hơn 1 triệu tấn.
- Tổng doanh thu ước đạt 7.209 tỷ đồng, đạt 104% so với kế hoạch, đạt 105% so cùng kỳ năm 2018.
- Lợi nhuận trước thuế ước đạt 460,37 tỷ đồng, đạt 181% so với kế hoạch, đạt 66% so cùng kỳ năm 2018.

PVCFC thực hiện và hoàn thành toàn bộ chỉ tiêu chính được ĐHĐCĐ giao, đặc biệt sản lượng **sản xuất** đạt mức **kỷ lục** sau 8 năm vận hành do nhà máy liên tục tối ưu hóa hiệu suất làm việc của thiết bị; lợi nhuận vượt 81% so với kế hoạch do công suất vận hành luôn tối ưu, tiết kiệm tiêu hao nguyên vật liệu, giảm giá thành sản phẩm và tiết giảm các loại chi phí khác, trong khi doanh thu tăng một phần từ doanh thu ngoài (từ tiền bồi thường bảo hiểm, doanh thu tài chính) và sản lượng tiêu thụ vượt kế hoạch.

➤ *Về kết quả hoạt động của Công ty con - Công ty Cổ phần Bao bì Dầu khí Việt Nam (PPC)*

PPC thực hiện và hoàn thành toàn bộ chỉ tiêu được Công ty mẹ giao. Bên cạnh đó PPC luôn đảm bảo cung ứng đủ bao bì cho PVCFC đồng thời chủ động tìm kiếm thị trường bên ngoài cho hai dòng sản phẩm bao bì & phân bón. Sản lượng bao bì cung cấp ra thị trường bên ngoài và xuất khẩu đạt tỷ trọng gần 30% tổng sản lượng bao bì năm 2019. Để chủ động trong công tác kinh doanh phân bón, PPC đã nhận lại công tác kinh doanh phân bón N. Humate+TE từ đầu quý IV/2019, ký kết hợp đồng xuất khẩu phân bón N. Humate+TE sang Campuchia, gia công và xuất khẩu phân bón NPK.

## 2. Công tác quản lý vận hành sản xuất

- Trong điều kiện khó khăn do nguồn khí đầu vào suy giảm sản lượng và chất lượng, PVCFC vẫn luôn nỗ lực duy trì nhà máy vận hành an toàn, ổn định, công suất tối đa đạt 110%, hoàn thành chỉ tiêu sản xuất trước 36 ngày so với kế hoạch ĐHĐCĐ giao. Đặc biệt vào ngày **29/7/2019** Đạm Cà Mau cán mốc **6 triệu tấn** sản xuất sau 8 năm đưa vào vận hành, đánh dấu sự nỗ lực không ngừng của đội ngũ công nhân viên người lao động PVCFC.
- Năm 2019 là một năm điển hình trong hoạt động sáng kiến tối ưu hóa đem lại hiệu quả cao cho công ty: mua khí Permeate gas từ GPP tăng thêm 3% công suất; phục hồi Hydraulic turbine tiết giảm chi phí mua mới thiết bị và tiết kiệm tiêu hao điện khoảng 22MWh/ngày; chuyển đổi linh hoạt động cơ từ chạy bằng turbine sang motor & ngược lại để tiết kiệm tiêu hao khí; cải hoán hấp thụ cụm CO2 giúp tăng thêm khoảng 1,2% công suất vận hành; giảm hơi LP vào cụm deaerator tăng hiệu suất chuyển hóa của các thiết bị, giảm năng lượng thất thoát; cải tiến công tác BDTT giúp tiết kiệm được 7,9 tỷ đồng so với dự toán (tương đương 11%).

## 3. Công tác quản lý kinh doanh - tiếp thị truyền thông

- Giữ vững được thị phần tại các thị trường mục tiêu Tây Nam Bộ, Campuchia và đẩy mạnh xuất khẩu 75 nghìn tấn urê sang các nước Châu Á khác (Ấn Độ, Srilanka) nhằm mở rộng tìm kiếm thêm các thị trường mới.

- Xây dựng chương trình Đại sứ thương hiệu Đạm Cà Mau thông qua các nông dân giỏi, có tầm ảnh hưởng để hỗ trợ phát triển thương hiệu Đạm Cà Mau gần với bà con hơn nữa, củng cố niềm tin yêu vững chắc. Tích hợp được các dữ liệu nông dân/hợp tác xã để gửi tin nhắn chăm sóc, thông báo chương trình khuyến mãi cho đại lý và hàng nghìn nông dân nhằm gia tăng sự nhận biết, thúc đẩy quá trình ra quyết định mua hàng được thuận lợi hơn.
- Công tác chuẩn bị thị trường NPK: Thị trường phân bón nói chung suy giảm về nhu cầu, giá và đặc biệt các sản phẩm như DAP, Kali, NPK do nguồn nhập khẩu liên tục tăng (Trung Quốc áp dụng thuế xuất khẩu NPK bằng 0% do vậy làm tăng nhập khẩu NPK) trong khi tồn kho trong nước đang rất cao. Trong bối cảnh đó, để tìm được đầu ra và chỗ đứng thích hợp trên thị trường cho NPK Cà Mau, PVCFC tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến hỗ trợ công tác bán hàng, cụ thể:
  - + Khảo sát và đánh giá tổng thể khả năng tiêu thụ NPK tại các thị trường Tây Nam Bộ, Đông Nam Bộ, Tây Nguyên và Campuchia; đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của đối thủ cạnh tranh, tình hình sản xuất nông nghiệp thói quen hành vi của nông dân để xây dựng chiến lược Marketing phù hợp cho NPK Cà Mau.
  - + Xác định được bộ công thức NPK phù hợp với nhu cầu thị trường và năng lực sản xuất của nhà máy NPK. Xây dựng chính sách thanh toán, bán hàng phù hợp với thực trạng và xu hướng của thị trường đảm bảo sự cạnh tranh.

#### **4. Hoạt động đầu tư xây dựng**

- Dự án Cảng nhập nguyên liệu công suất 500.000 tấn: Hoàn thành nghiệm thu đưa vào sử dụng từ tháng 10/2019.
- Dự án đầu tư sản xuất phân bón phức hợp từ urê nóng chảy công suất 300.000 tấn/năm: Tiến độ tổng thể đạt lũy kế đến nay đạt 98,75% so với kế hoạch. Công tác xây dựng lắp đặt thiết bị đã cơ bản hoàn thiện. Dự án đang trong giai đoạn chạy thử nghiệm thu và dự kiến bàn giao trong tháng 4/2020.

Đối với công tác đầu tư xây dựng, PVCFC luôn chủ động rà soát đánh giá kỹ tất cả dự án đầu tư, hạng mục mua sắm trước khi thực hiện đảm bảo thực sự cần thiết, tính hợp lý và theo thứ tự ưu tiên, tối ưu trong việc sử dụng nguồn vốn. Đối với các dự án đầu tư đang ghi đầu mục PVCFC vẫn tiếp tục nghiên cứu và lựa chọn thời điểm đầu tư phù hợp đem lại hiệu quả.

#### **5. Các hoạt động quản lý khác**

##### **a. Công tác quản trị**

- Hoàn thiện công cụ quản trị từ sản xuất, quản trị tài chính cho đến quản trị rủi ro, cụ thể như:
  - + Báo cáo phân tích và quản trị doanh nghiệp (BI): Đã hoàn thành, đưa vào sử dụng các báo cáo phân tích nhằm cung cấp kịp thời các thông tin tổng hợp về hoạt động sản xuất, kinh doanh, diễn biến thị trường, các yếu tố ảnh hưởng đến doanh thu, lợi nhuận. Dữ liệu phân tích đa chiều giúp Ban điều hành quản trị, kiểm soát rủi ro và ra quyết định nhanh chóng, chính xác.

- + Đưa vào vận hành hệ thống Văn phòng điện tử (Eoffice) xử lý công việc nhanh chóng khoa học, tiết kiệm thời gian. Dự án văn phòng điện tử là bước đi tiên phong của PVCFC trong công tác quản trị hướng đến mô hình Văn phòng không giấy theo chủ trương của Chính phủ.
- + Hệ thống quản trị rủi ro (QTRR): Tiếp tục lộ trình triển khai mô hình QTRR, PVCFC đã chủ động xây dựng phần mềm QTRR và đưa vào vận hành giúp công tác QTRR trở nên nhanh chóng, hiệu quả trong việc thu thập, xử lý dữ liệu báo cáo.
- + Tiếp tục vận hành và phát triển các hạng mục trong dự án Bigdata gồm: Đưa vào vận hành hệ thống quản lý kênh phân phối DMS nhằm số hóa hệ thống dữ liệu khách hàng cấp I, cấp II. Đã hoàn thành và đưa vào khai thác ứng dụng **App 2nông** giúp kết nối, hỗ trợ người tiêu cuối cùng. Cung cấp kịp thời thông tin thị trường, giá cả phân bón nông sản, hỗ trợ tư vấn canh tác với các chuyên gia nổi tiếng.
- + Tiếp tục triển khai hệ thống quản lý năng suất toàn diện (TPM) nhằm tối đa hóa hiệu suất thiết bị, nâng cao năng suất với một hệ thống bảo dưỡng được thực hiện trong suốt vòng đời của thiết bị, đồng thời nâng cao ý thức và sự hài lòng với công việc của người lao động. Trong năm 2020, sẽ tiếp tục tập trung vào cải tiến công tác vận hành và bảo dưỡng, từ đó xây dựng được Nhà máy an toàn, có độ tin cậy cao.

#### ***b. Công tác tổ chức quản lý, văn hóa doanh nghiệp***

- Tổng Giám đốc tiếp tục phân cấp phân quyền tối đa xuống cấp Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng/Giám đốc Chi nhánh qua đó giúp công tác quản trị ngày càng toàn diện và thống nhất, giúp cho người được phân cấp chủ động đào tạo phát triển đội ngũ, nâng cao kiến thức, kỹ năng trong công tác quản lý.
- Văn hóa doanh nghiệp: Trải qua quá trình 4 năm từ bước lựa chọn và đặt nền móng “7 thói quen hiệu quả” làm nguyên lý phổ quát, PVCFC đã nhận diện và tái tạo những nét giá trị khác đang tồn tại và mang lại kết quả tích cực; để hình thành văn hóa bản sắc của PVCFC. Hiện nay, dự án đã hoàn thiện sơ tay văn hóa và phổ biến đến toàn thể CBCNV nắm được tầm nhìn, sứ mệnh, giá trị cốt lõi của Công ty.

#### ***c. Công tác tái cấu trúc***

- Đối với công tác thoái vốn, PVCFC đã xây dựng, báo cáo Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (Tập đoàn) về kế hoạch và phương án thoái vốn của Tập đoàn tại đơn vị. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai đã gặp một số khó khăn, vướng mắc như quy định về cạnh tranh, phương án nguồn khí và giá khí..., nên Tập đoàn Dầu khí Việt Nam đã báo cáo Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước điều chỉnh thời gian thực hiện thoái vốn. PVCFC sẽ thực hiện theo đề án tái cơ cấu toàn diện của Tập đoàn trong giai đoạn 2019-2020.
- Công tác sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp: Tập đoàn Dầu khí Việt Nam đã có Nghị quyết số 1767/DKVN-HĐTV ngày 14/11/2019 về việc phê duyệt Đề án sắp xếp, đổi mới cơ cấu tổ chức PVCFC. Hiện nay, Công ty đã phê duyệt điều chỉnh cơ cấu tổ chức, đang tiến hành các thủ tục sắp xếp bố trí nhân sự và mô tả chức danh công việc sơ đồ tổ chức cũng như hoàn thiện bộ quy trình hoạt động.

#### ***d. Công tác nghiên cứu và phát triển***



Công tác nghiên cứu đa dạng hóa sản phẩm tiếp tục là mũi nhọn trong chiến lược phát triển dài hạn của PVCFC, cụ thể:

- Nghiên cứu thành công sản phẩm mới NPK bổ sung vi lượng và hoạt tính sinh học, đang hoàn thiện thủ tục xin giấy phép sản xuất, kinh doanh thử nghiệm. Tiếp tục phát triển các sản phẩm mới (N46.Plus, Urê Bio, NPK...) tại các thị trường mục tiêu.
- Nghiên cứu đánh giá tiềm năng thị trường phân bón hữu cơ, học hỏi các mô hình nông trại sản xuất phân bón hữu cơ vi sinh để khai thác và phát triển các dòng phân bón mới; các giải pháp dinh dưỡng của Đạm Cà Mau cho từng nhóm cây trồng và phân khúc khách hàng trọng tâm.
- Tăng cường quan hệ hợp tác với các Chuyên gia nông nghiệp, các Viện/Trường nghiên cứu, tổ chức các hội nghị về nông nghiệp và phân bón hữu cơ... nhằm chia sẻ các góc nhìn, đánh giá đúng xu hướng về phân bón và nông nghiệp, tìm kiếm cơ hội hợp tác phát triển bền vững cho chiến lược đa dạng hóa sản phẩm của PVCFC.
- Hoàn thiện bộ “Bộ dữ liệu Kỹ thuật canh tác” cập nhật lên app **2nông** với các tính năng về chẩn đoán sâu bệnh, tin tức nông nghiệp, đội ngũ chuyên gia tư vấn... tăng tính tương tác, thu hút người dùng, góp phần làm giàu kho dữ liệu về thông tin của khách hàng (thói quen, hành vi) phục vụ mục tiêu kinh doanh.

**e. Công tác quản lý chi phí, tiết kiệm/ tiết giảm**

- PVCFC thực hiện tốt công tác quản lý chi phí và giá thành sản phẩm thông qua việc giao kế hoạch chi phí chi tiết đến từng bộ phận để làm cơ sở kiểm soát, đánh giá việc thực hiện, sử dụng chi phí hợp lý.
- Trong năm 2019 tổng số tiền tiết kiệm/tiết giảm được 128,68 tỷ đồng: Trong đó từ tiết kiệm nguyên, nhiên vật liệu, năng lượng là 119,79 tỷ đồng, tiết kiệm từ chi phí quản lý là 7,40 tỷ đồng, tiết kiệm trong quản lý đầu tư xây dựng 1,49 tỷ đồng.

**f. Công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực**

- Công ty đã tổ chức đào tạo 5.312 lượt người, đạt 152% kế hoạch năm 2019. Nội dung tập trung vào đào tạo thường xuyên nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và đào tạo chuyên sâu trong đó chuẩn hóa chương trình đào tạo nội bộ, xây dựng đào tạo phát triển đội ngũ chuyên gia thực thụ, có trình độ chuyên môn sâu và thành thạo ngoại ngữ. Đặc biệt ứng dụng hiệu quả phần mềm OTS để đào tạo vận hành, xử lý các sự cố giả định trong quá trình vận hành; triển khai phần mềm đào tạo Elearning. PVCFC cũng đã tổ chức hội thảo đào tạo và định hướng chiến lược cho công tác đào tạo nhằm tập trung và phát triển con người.

**g. Công tác nhân sự, tiền lương và chế độ chính sách**

- Số lao động thực hiện năm 2019 là 987 người bằng 96% kế hoạch năm 2019. PVCFC thực hiện việc chi tiền lương, phúc lợi khác đúng theo quy chế, quy định của công ty. Tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám bệnh nghề nghiệp cho CBCNV, tham gia đầy đủ các loại bảo hiểm và các chế độ chính sách khác phù hợp quy định của pháp luật, quy định của Công ty.

**6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty**

- Trách nhiệm của PVCFC với xã hội:
  - + PVCFC là đơn vị được đánh giá là một trong những doanh nghiệp tiêu biểu của Việt Nam thực hiện tốt công tác an sinh xã hội. Với quan điểm làm tốt công tác an sinh xã hội góp phần chia sẻ trách nhiệm với cộng đồng, gắn bó với nông dân và những người nghèo, những hoạt động sôi nổi về nguồn, thăm hỏi, tặng quà cho các gia đình chính sách, khám chữa bệnh, cấp phát thuốc miễn phí, hỗ trợ đầu tư nâng cấp xây dựng trường học, trạm y tế... luôn được lãnh đạo PVCFC quan tâm, duy trì thường xuyên, vừa thể hiện nét đẹp văn hóa của doanh nghiệp vừa tạo mối quan hệ tốt đẹp với cộng đồng.
  - + Bên cạnh đó, với mong muốn chung tay tạo dựng môi trường nhằm nuôi dưỡng ước mơ, định hướng nghề nghiệp, niềm đam mê trong việc học tập, nghiên cứu và ứng dụng kiến thức vào thực tiễn cuộc sống cho các em học sinh các trường THPT trên địa bàn tỉnh Cà Mau. Lãnh đạo công ty đã ký kết hợp tác với Sở giáo dục và đào tạo Cà Mau về việc hỗ trợ hướng nghiệp và trải nghiệm mô hình quản lý, văn hóa doanh nghiệp cho học sinh THPT, sinh viên các trường cao đẳng, dạy nghề trên địa bàn tỉnh giúp các em học sinh, sinh viên có được trải nghiệm, có định hướng và tạo động lực để các em tích cực học tập cho tương lai.
- Đánh giá của Ban TGD liên quan đến các chỉ tiêu môi trường
  - + Công tác an ninh, an toàn, môi trường và phòng chống cháy nổ: Luôn được giám sát đảm bảo nhà máy được vận hành an toàn, ổn định giữ gìn vệ sinh môi trường cộng đồng xung quanh nhà máy. Không xảy ra tai nạn, sự cố nào ảnh hưởng đến giờ công lao động. Công ty tăng cường giám sát và quản lý nhà thầu để đảm bảo an toàn, chất lượng cho các dự án đang triển khai.
  - + Tất cả các nguồn thải (nước thải, khí thải...) đều được xử lý và đáp ứng tiêu chuẩn OHSAS 18001:2007 trước khi xả ra môi trường. Chất thải rắn, chất thải nguy hại được thu gom và xử lý theo đúng quy định của Thông tư, Nghị định hiện hành.

Do đó ngày 25/4/2019 PVCFC được nhận bằng khen của cho tập thể có thành tích xuất sắc trong công tác ATVSLĐ, phòng chống cháy nổ ngành Công Thương năm 2018.

## **II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020**

Bước vào năm 2020 với hàng loạt các thách thức do các yếu tố bên ngoài như giá khí cao, hạn hán, ngập mặn kỷ lục tại ĐBSCL, dịch bệnh covid-19 dẫn đến mọi hoạt động đều bị đình trệ, suy thoái kinh tế toàn cầu tác động rất lớn đến việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ được cô đọng giao. Bên cạnh đó thuế Giá trị gia tăng đầu vào cho sản xuất phân bón vẫn chưa có chính sách phù hợp cho doanh nghiệp làm tăng đáng kể chi phí đầu vào. Tuy nhiên, PVCFC với truyền thống đoàn kết sáng tạo, tiên phong trong thay đổi để phát triển, đội ngũ Lãnh đạo và CBCNV PVCFC quyết tâm vượt khó đề ra 5 nhiệm vụ trọng tâm, thách thức trong năm 2020 để trình ĐHCĐ như sau:

### **A. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU**

1. Đưa vào vận hành và khai thác hiệu quả phân xưởng NPK. Đưa sản phẩm NPK Cà Mau phát triển hiệu quả ở thị trường Tây Nam Bộ.

2. Ứng dụng nền tảng kỹ thuật số, công nghệ thông tin vào 80% các hoạt động của công ty.
3. Đẩy mạnh nghiên cứu đa dạng hóa sản phẩm và phát triển theo hướng hữu cơ vi sinh có giá trị gia tăng cao, phù hợp với định hướng chiến lược và lợi thế cạnh tranh của công ty.
4. Bước đầu định hướng nguồn nguyên liệu lâu dài cho Nhà máy.
5. Phối hợp với PVN trong việc thực hiện giảm tỷ lệ nắm giữ của PVN tại PVCFC xuống 51% Vốn điều lệ theo chỉ đạo của TTCP tại công văn số 1182/TTg - ĐMDN ngày 11/8/2017.
6. Bám sát các cơ quan có thẩm quyền của Quốc hội để sửa đổi Luật 71 năm 2014 về việc đưa mặt hàng phân bón là đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng, để tạo sự công bằng giữa doanh nghiệp sản xuất phân bón trong nước với các nhà nhập khẩu không chịu thuế GTGT và thuế nhập khẩu.

## B. CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2020 CỦA PVCFC

### 1. Chỉ tiêu sản lượng

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2020
<b>1</b>	<b>Sản lượng sản xuất</b>		
1.1	Đạm Cà Mau (Urê)	Nghìn tấn	800,91
1.2	N46.Plus	Nghìn tấn	45,00
1.3	NPK	Nghìn tấn	160,00
<b>2</b>	<b>Sản lượng kinh doanh</b>		
2.1	Đạm Cà Mau (Urê)	Nghìn tấn	693,24
2.2	N46.Plus	Nghìn tấn	45,00
2.3	NPK	Nghìn tấn	160,00
2.4	Phân bón tự doanh	Nghìn tấn	185,00

### 2. Kế hoạch tài chính

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2020
<b>I</b>	<b>Chỉ tiêu tài chính (Công ty hợp nhất)</b>		
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	7.956,49
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	57,02
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	51,91
4	Nộp NSNN	Tỷ đồng	40,59
<b>II</b>	<b>Chỉ tiêu tài chính (Công ty mẹ)</b>		
1	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	5.804
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	7.823,09
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	54,79
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	50,43
5	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/vốn CSHBQ	%	0,9%
6	Nộp NSNN	Tỷ đồng	34,37
<b>7</b>	<b>Đầu tư XDCB và MS TTB</b>		

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2020
7.1	Tổng mức đầu tư	Tỷ đồng	<b>183,65</b>
-	Đầu tư XDCB và Mua sắm tài sản, trang thiết bị	Tỷ đồng	183,65
-	Đầu tư góp vốn vào các đơn vị thành viên	Tỷ đồng	-
7.2	Nguồn vốn đầu tư	Tỷ đồng	<b>183,65</b>
-	Vốn Chủ sở hữu	Tỷ đồng	41,82
-	Vốn vay và khác	Tỷ đồng	141,83

### C. KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN DÀI HẠN

Năm PVCFC tập trung để đưa “Dự án nhà máy sản xuất phân bón phức hợp từ Urê nóng chảy công suất 300.000 tấn/năm” vào vận hành thương mại ổn định và chuẩn bị tốt công tác tiêu thụ; triển khai và đưa vào vận hành dự án “ Bổ sung nguồn điện từ lưới điện quốc gia cho Nhà máy Đạm Cà Mau”. Ngoài ra trong bối cảnh nguồn khí ngày càng suy giảm, giá phân bón có dấu hiệu chững lại, PVCFC xác định mục tiêu trọng tâm trong giai đoạn tiếp theo là tiếp tục các giải pháp tiết kiệm năng lượng, tối ưu hóa sản xuất; tìm kiếm nhiều nguồn nguyên, nhiên liệu cho sản xuất urê, đa dạng hóa sản phẩm và dịch vụ, cụ thể:

Stt	Hạng mục	Mục đích nghiên cứu đầu tư
1	Thay thế nguyên liệu lò hơi (biomass)	Nhằm tìm giải pháp thay thế nguồn nguyên liệu khí đang thiếu hụt cho sản xuất urê, tăng hiệu quả và doanh thu trong hoạt động SXKD của công ty.
2	Dự án điện mặt trời	Với nguồn tài nguyên vô tận, điện mặt trời là loại năng lượng sạch, giá thành sản xuất điện năng không biến động theo sự thay đổi giá của nhiên liệu đầu vào như các dạng năng lượng truyền thống khác do vậy PVCFC đang nghiên cứu triển khai dự án điện mặt trời vừa là sử dụng nhiên liệu sạch, vừa giảm chi phí mua điện do giá điện dự báo sẽ tăng theo giá nhiên liệu khí đầu vào.
3	Dự án đầu tư nhà máy khí hóa than	Thực hiện chiến lược về nghiên cứu, tìm kiếm nguồn nguyên liệu thay thế nguồn khí nguyên liệu hiện hữu của Nhà máy Đạm Cà Mau, với mục tiêu giảm sức ép về nguồn khí, đa dạng hóa sản phẩm và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của công ty.
4	Hạng mục cải hoán và cung cấp CO2 thô	Thu hồi lượng khí CO2 từ dòng permeate gas và flash gas để tận dụng sản xuất urê, CO2 thô nhằm tối ưu chi phí sản xuất, gia tăng nguồn doanh thu và giảm thiểu ảnh hưởng của cơ chế giá khí đên hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong thời gian tới.
5	Trại thực nghiệm và sản xuất nông nghiệp	Đưa vào hoạt động một trại thực nghiệm theo mô hình trung tâm nông nghiệp công nghệ cao, nhằm nghiên cứu cải tiến các loại phân bón hiện hữu, Nghiên cứu và thử nghiệm các dòng phân bón mới, Khảo nghiệm và trình diễn phân bón trên các loại cây trồng và thực hiện các các loại dịch vụ liên quan.

Stt	Hạng mục	Mục đích nghiên cứu đầu tư
6	Nhà máy sản xuất phân bón hữu cơ vi sinh	Phân bón hữu cơ là xu hướng tất yếu theo định hướng phát triển của ngành nông nghiệp trong tương lai theo hướng phát triển bền vững cũng như gia tăng vị thế, thương hiệu, sức cạnh tranh của công ty.

## **D. GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM THỰC HIỆN**

### **1. Về công tác quản trị Công ty**

- Giao và kiểm soát kế hoạch mục tiêu, ngân sách theo từng ban, chi nhánh trong công ty. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát mọi mặt để kịp thời khắc phục các tồn tại nhằm thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch đề ra.
- Tiếp tục ứng dụng hệ thống báo cáo phân tích và quản trị doanh nghiệp (BI), hệ thống quản lý rủi ro doanh nghiệp (Enterprise Risk Management) theo chuẩn COSO-ERM giúp quản trị và ra quyết định hiệu quả.
- Xây dựng lại mô tả chức danh công việc, khung năng lực theo mô hình tổ chức mới, tiếp tục triển khai đề án chuyên gia, sắp xếp nhân sự phù hợp, phát huy tối đa năng lực thực hiện chiến lược phát triển công ty.
- Duy trì và phát triển văn hóa bản sắc Đạm Cà Mau.

### **2. Vận hành sản xuất**

- Duy trì và đảm bảo các nhà máy hoạt động sản xuất ổn định, an toàn và hiệu quả. Vận hành phân xưởng NPK hoạt động an toàn, ổn định, sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng theo quy định, đáp ứng tối đa nhu cầu thị trường.
- Chuẩn bị và kiểm soát kế hoạch mua sắm thuê dịch vụ phục vụ bảo dưỡng, sửa chữa đảm bảo an toàn, chất lượng, tiết kiệm và tiến độ.
- Triển khai các chương trình tối ưu hóa hoạt động cho nhà máy Đạm Cà Mau nhằm giảm dùng máy, giảm tiêu hao năng lượng, giảm sự phụ thuộc vào nguồn cấp khí.

### **3. Kinh doanh và phát triển thị trường**

- Chiếm lĩnh và duy trì các thị trường trọng yếu trong nước, Campuchia cho sản phẩm Urê, từng bước đưa NPK Cà Mau xâm nhập thị trường Tây Nam Bộ. Tiếp tục khảo sát nhu cầu thị trường để đưa ra các sản phẩm mới có tính khác biệt.
- Ứng dụng hiệu quả hệ thống Bigdata (DMS-CSS-DATA) trong kinh doanh.

### **4. Nghiên cứu khoa học công nghệ**

- Nghiên cứu và triển khai các giải pháp để tìm kiếm nguồn nguyên liệu thay thế nguồn nguyên liệu khí cho sản xuất của PVCFC, góp phần tăng công suất nhà máy Đạm Cà Mau.
- Xây dựng chiến lược nghiên cứu phát triển dài hạn, tập trung chủ yếu vào nghiên cứu ứng dụng nhằm đáp ứng nhu cầu của thị trường, theo hướng đa dạng hóa các sản phẩm phân bón NPK, khoáng hữu cơ, hữu cơ vi sinh và các dòng phân bón chất lượng cao.

### **5. Quản trị vốn, tài sản và đầu tư**

- Kiểm soát chặt chẽ dòng tiền, giảm rủi ro do biến động tỷ giá. Đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và phát triển của Công ty. Xây dựng hệ thống quản trị tài chính tiên tiến, hiện đại, bảo toàn và phát triển nguồn vốn hiệu quả.
- Tiếp xúc với các nhà đầu tư Chiến lược, cùng Tập đoàn triển khai công tác Thoái vốn, giảm tỷ lệ vốn góp của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam tại PVCFC xuống 51% Vốn điều lệ đúng lộ trình và tuân thủ chặt chẽ theo các quy định Nhà nước.

#### **6. Về môi trường, an toàn và sức khỏe**

- Tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật liên quan đến công tác an toàn - sức khỏe - môi trường.
- Vận hành hiệu quả hệ thống Quản lý an toàn sức khỏe nghề nghiệp theo tiêu chuẩn ISO 45001:2018.

## **PHẦN 3: BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

### **I. ĐÁNH GIÁ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

Năm 2019 đánh dấu một năm đầy khó khăn thử thách đối với PVCFC khi công ty không còn hưởng cơ chế hỗ trợ giá khí nguyên liệu đầu vào như các năm trước đây, cộng với điều kiện thời tiết hạn hán bất thường do chu kỳ lặp lại của hiện tượng El Niño và giá nông sản xuống thấp, làm cho nông dân thay đổi cơ cấu cây trồng, bỏ vụ, khiến nhu cầu tiêu thụ phân bón sụt giảm 20-30% và giá bán giảm 15-20% so với năm 2018. Ngoài ra, sự cạnh tranh khốc liệt với hàng nhập khẩu có giá rẻ từ các nước có hỗ trợ giá khí đầu vào từ các nước Nga, Trung Đông,... làm cho tồn kho của công ty tăng lên đáng kể.

Tuy nhiên, Hội đồng quản trị và Ban điều hành PVCFC với tâm thế chủ động, nỗ lực và quyết tâm cao đã đề ra các giải pháp kịp thời, đúng đắn, chỉ đạo thực hiện hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 được ĐHĐCĐ giao cho, nổi bật nhất, PVCFC được vinh dự là đơn vị có lợi nhuận tốt nhất ngành phân bón năm 2019.

#### **Một số kết quả đạt được trong năm 2019:**

- Năm 2019 đánh dấu sự đột phá trong việc triển khai các giải pháp tối ưu hóa và tìm kiếm nguồn khí thay thế của PVCFC như: mua khí đốt bỏ có giá rẻ (Permeate gas) từ Công ty khí Cà Mau để làm khí đốt lò cho nhà máy, tự phục hồi thiết bị Hydraulic turbine mà không cần thay mới và chuyên gia hỗ trợ, chuyển đổi linh hoạt động cơ từ chạy bằng hơi sang điện và ngược lại để tiết kiệm năng lượng, cải hoán cụm tách CO<sub>2</sub> để tối ưu khả năng hấp thụ... giúp Công ty tiết giảm tiêu hao năng lượng, gia tăng hiệu suất làm việc của thiết bị, đồng thời thu hồi thêm một lượng khí dùng cho sản xuất Đạm.

Trong điều kiện khó khăn do nguồn khí đầu vào suy giảm sản lượng và chất lượng, PVCFC vẫn luôn nỗ lực duy trì nhà máy vận hành an toàn, ổn định, công suất tối đa đạt 110%, hoàn thành chỉ tiêu sản xuất trước 36 ngày so với kế hoạch ĐHĐCĐ giao và là năm có sản lượng đạm sản xuất cao nhất qua các năm (870.000 tấn ure). Sau 8 năm vận hành, Nhà máy Đạm Cà Mau đã cán mốc sản lượng 6 triệu tấn ure vào ngày 29/7/2019, với tổng doanh thu gần 2,5 tỷ USD, gấp 3.5 lần tổng mức đầu tư Nhà máy đạm Cà Mau (700 triệu USD giá trị quyết toán công trình).

- Tiếp tục giữ vững được thị phần tại các thị trường mục tiêu Tây Nam Bộ (chiếm 60% thị phần), Campuchia (chiếm 40% thị phần) và đẩy mạnh xuất khẩu 75 nghìn tấn ure (tổng giá trị 50 triệu USD) sang các nước Châu Á khác (Ấn Độ, Srilanka) nhằm mở rộng tìm kiếm thêm các thị trường mới. Tập trung vào công tác chuẩn bị thị trường NPK với việc đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến hỗ trợ công tác bán hàng.

- PVCFC thực hiện và hoàn thành các chỉ tiêu chính được ĐHĐCĐ giao gồm sản xuất, tiêu thụ, doanh thu, lợi nhuận và nộp ngân sách nhà nước, đặc biệt chỉ tiêu về lợi nhuận đạt 181% so với kế hoạch được giao.

- Công tác nghiên cứu đa dạng hóa sản phẩm tiếp tục là mũi nhọn trong chiến lược phát triển dài hạn của PVCFC, nghiên cứu thành công sản phẩm mới NPK bổ sung vi lượng và hoạt tính sinh học, tiếp tục phát triển các sản phẩm mới (N46.Plus, Urê Bio, NPK...) tại các thị trường mục tiêu.

- Năm 2019 cũng là năm đánh dấu bước tiến lớn trong hoàn thiện và nâng cao hiệu quả của các công cụ quản trị từ sản xuất, quản trị tài chính cho đến quản trị chiến lược trên nền quản trị rủi ro COSO. Hệ thống ERP vận hành hiệu quả thực sự, kết nối chuỗi dữ liệu từ sản xuất đến bán hàng. Áp dụng hệ thống văn phòng điện tử, phê duyệt văn bản trực tuyến... đã giúp cho công ty tiết giảm 30% thời gian xử lý công việc. Hệ thống quản lý nhà phân phối (DMS), App2nong cũng đưa vào áp dụng để nâng cao hiệu quả trong công tác bán hàng và hỗ trợ thông tin kịp thời đến các đại lý và bà con nông dân, trong đó việc triển khai quản lý bán hàng, các chính sách tiếp thị truyền thông đều được thực hiện trên nền tảng hệ thống.

- Quản trị chi phí, giá thành bằng cost center (kiểm soát các đầu mục chi phí trên hệ thống) và các bộ định mức; giao kế hoạch chi phí chi tiết đến từng bộ phận ngay từ kế hoạch đầu năm nên việc kiểm soát, quản lý chi phí, giá thành chặt chẽ và hiệu quả. Trong năm 2019 tổng số tiền tiết kiệm/tiết giảm được 128,68 tỷ đồng (vượt 408% kế hoạch)..

- Đối với công tác đầu tư xây dựng, PVCFC luôn chủ động rà soát đánh giá kỹ tất cả dự án đầu tư, hạng mục mua sắm trước khi thực hiện đảm bảo thực sự cần thiết, tính hợp lý và theo thứ tự ưu tiên, tối ưu trong việc sử dụng nguồn vốn. Dự án Cảng nhập nguyên liệu công suất 500.000 tấn đã hoàn thành nghiệm thu đưa vào sử dụng từ tháng 10/2019.

- HĐQT đã phê duyệt Đề án sắp xếp, đổi mới cơ cấu tổ chức PVCFC. Tổ chức bộ máy của Công ty hiện nay rất tinh gọn, hiện đại phù hợp mô hình tiên tiến, từ đó việc giao nhiệm vụ, phân công, phân quyền và giám sát thực thi rất nhanh chóng và hiệu quả. Công ty đã tiến hành xong các thủ tục sắp xếp bố trí nhân sự và mô tả chức danh công việc, cũng như hoàn thiện bộ quy trình hoạt động nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của Công ty.

- Về trách nhiệm đối với môi trường, xã hội: Đã đề cập trong Văn hóa PVCFC và Chiến lược công ty, PVCFC đặt trọng tâm là phát triển bền vững, lâu dài và đề cao giá trị nhân văn, đặc biệt là phát triển mỗi cá nhân trong công ty cũng như trong cộng đồng xã hội. Công ty đã xây dựng các hệ thống quản lý: *đảm bảo chất lượng (ISO9001: 2015)*, *An toàn môi trường (ISO45001:2015)* và *An toàn sức khỏe nghề nghiệp (ISO14001:2015)* đảm bảo an toàn về sức khỏe và môi trường theo tuân thủ theo các quy định, thường xuyên thực hiện các chương trình an sinh xã hội đối với địa phương. (Vui lòng xem tại phần báo cáo phát triển bền vững).

### **Tồn tại, hạn chế cần khắc phục:**

Bên cạnh những thành tựu và kết quả đạt được trong năm 2019, Hội đồng quản trị đánh giá Công ty vẫn còn tồn tại, hạn chế cần khắc phục, cụ thể là Dự án đầu tư sản xuất phân bón phức hợp từ urê nóng chảy công suất 300.000 tấn/năm chưa đưa vào vận hành đúng tiến độ theo kế hoạch.

Đối với vấn đề này, trong năm 2019 HĐQT đã có nhiều chỉ đạo kịp thời đưa ra các giải pháp tháo gỡ khó khăn để thúc đẩy tiến độ dự án, tuy nhiên do nhiều nguyên nhân khách quan từ phía nhà thầu trong công tác thay đổi chiến lược và nhân sự cấp cao cũng như tình hình dịch bệnh Covid-19 làm cho các nhà cung cấp thiết bị quan trọng từ Châu Âu, Mỹ... không thể sang hỗ trợ trong giai đoạn chạy thử. Hiện tiến độ tổng thể đến tháng 3/2020 mới chỉ đạt 96,31%, và dự kiến ra mắt sản phẩm thương mại vào vụ Hè Thu 2020 này.

## **II. HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA HĐQT VỚI BAN TGD**



Ban TGD thực hiện chức năng trực tiếp điều hành hoạt động SXKD trên cơ sở các Nghị quyết, quyết định của HĐQT và ĐHĐCĐ. Theo đó, HĐQT đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát hoạt động điều hành của Ban TGD như sau:

### **1. Phương thức giám sát:**

- Giám sát quá trình lập kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 và việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thông qua.
- Tham dự các cuộc họp thường kỳ của BĐH về hoạt động SXKD và giao ban định kỳ hàng tháng/quý nhằm kịp thời hỗ trợ và đảm bảo hiệu quả hoạt động điều hành của Ban TGD, bộ máy giúp việc cho Ban TGD và Người đại diện phần vốn tại doanh nghiệp có vốn góp của Công ty.
- Ngoài các cuộc họp chuyên đề riêng với Ban điều hành, giám sát một số đơn vị, HĐQT kết hợp với Ban Kiểm soát trong việc kiểm tra, giám sát thực tế nhằm nắm bắt tình hình hoạt động SXKD thực tế của Công ty. Giám sát, trao đổi với các đơn vị kiểm toán độc lập trong quá trình kiểm toán và thực hiện thẩm định các báo cáo tài chính theo đúng quy định hiện hành.

### **2. Kết quả giám sát:**

Năm 2019, HĐQT đánh giá Ban Tổng Giám đốc (TGD) đã hoàn thành tốt vai trò điều hành SXKD, nỗ lực hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu kế hoạch được giao, cụ thể như sau:

- Đã quản lý, điều hành hoạt động SXKD với tinh thần trách nhiệm cao, đảm bảo phù hợp với Nghị quyết của ĐHĐCĐ, chỉ đạo của HĐQT và tuân thủ các quy trình, quy định trong hoạt động điều hành Công ty theo đúng Điều lệ, Quy chế quản trị doanh nghiệp cũng như các quy định của Pháp luật có liên quan.
- Không ngừng cải tiến nâng cao năng lực quản trị chuyên nghiệp, hiện đại, từng bước hoàn thiện các công cụ quản trị từ sản xuất, quản trị tài chính cho đến quản trị rủi ro, quản trị chiến lược theo COSO.
- Việc triển khai thực hiện các mục tiêu chiến lược tiếp tục được thực hiện bài bản theo lộ trình với các giải pháp cụ thể, sẵn sàng chuẩn bị cho những tình huống bất lợi hay các rủi ro có thể xảy ra trong tương lai.
- Thường xuyên rà soát các dự án đầu tư, kịp thời đưa ra giải pháp nhằm đảm bảo các dự án được triển khai an toàn và đảm bảo hiệu quả.

## **III. ĐỊNH HƯỚNG VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA PVCFC NĂM 2020**

Năm 2020 những thách thức được dự báo và đã đang xảy ra ngay từ đầu năm như thời tiết hạn hán, ngập mặn kỷ lục tại ĐBSCL, dịch bệnh covid-19 dẫn đến mọi hoạt động đều bị đình trệ, suy thoái kinh tế toàn cầu sẽ tác động rất lớn đến việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của PVCFC. Đặc biệt giá khí cao bên cạnh nguồn cung sụt giảm, PVCFC đã xác định nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện trong năm như sau:

- Vận hành Nhà máy Đạm Cà Mau hiệu quả, an toàn, ổn định tối ưu công suất trong điều kiện thiếu khí. Vận hành phân xưởng NPK hoạt động an toàn, ổn định, đáp ứng tối đa nhu cầu thị trường.

- Triển khai nhanh đưa vào sử dụng các chương trình tối ưu hóa sản xuất và tiết kiệm năng lượng nâng cao hiệu quả sản xuất, tìm kiếm nhiều nguồn nguyên liệu cho sản xuất urê.
- Quản trị và thúc đẩy kinh doanh, mở rộng thị trường để gia tăng giá trị, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Tập trung công tác phát triển thị trường, hệ thống phân phối và tăng độ nhận biết về NPK Cà Mau tại các thị trường mục tiêu.
- Tiếp tục nâng cao năng lực quản trị Công ty trên cơ sở vận dụng các thông lệ tốt nhất để đảm bảo khai thác các nguồn lực hiệu quả, tạo ra các giá trị bền vững cho Công ty.

#### IV. BÁO CÁO QUẢN TRỊ CÔNG TY

##### 1. Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị năm 2019

Đến thời điểm 31/12/2019, cơ cấu HĐQT Công ty gồm có 05 thành viên, bao gồm Chủ tịch HĐQT, 01 Ủy viên kiêm Tổng Giám đốc, 02 Ủy viên chuyên trách và 01 Ủy viên độc lập.

Stt	Hội đồng quản trị	Chức vụ	Số cổ phần đại diện	Số cổ phần sở hữu	Ghi chú
1	Trần Ngọc Nguyên	Chủ tịch HĐQT	135.323.057	0	CT HĐQT từ ngày 10/01/2019
2	Văn Tiến Thanh	Ủy viên kiêm TGD	105.880.000	0	Tham gia HĐQT từ ngày 12/06/2018
3	Trần Mỹ	Ủy viên	79.410.000	2.900	
4	Trần Chí Nguyễn	Ủy viên	79.410.000	1.600	Kiểm Chủ tịch HĐQT PPC
5	Nguyễn Minh Phương	Ủy viên độc lập	0	0	Tham gia từ ngày 18/01/2019.
	<b>UVHĐQT từ nhiệm</b>				
1	Bùi Minh Tiến	Ủy viên		52.000	Thôi là UV HĐQT từ ngày 10/01/2019
2	Trần Thị Bình	Ủy viên độc lập		0	Từ nhiệm từ ngày 18/01/2019

Tất cả các thành viên HĐQT không nắm giữ các chức vụ quản lý, điều hành tại các công ty khác liên quan; không sở hữu chéo đối với nhà cung cấp hoặc các bên liên quan.

##### 2. Thay đổi trong Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát:

Trong năm 2019 Công ty có sự thay đổi về nhân sự như sau:

- Ông Bùi Minh Tiến, không còn là thành viên HĐQT và thôi giữ chức Chủ tịch HĐQT từ ngày 10/01/2019.
- Ông Trần Ngọc Nguyên, được bầu là Thành viên HĐQT và giữ chức Chủ tịch HĐQT từ ngày 10/01/2019 với nhiệm kỳ 5 năm.
- Bà Nguyễn Minh Phương, được bầu là thành viên HĐQT độc lập từ ngày 24/4/2019 với nhiệm kỳ 5 năm.
- Ông Nguyễn Thanh Hòa, thôi giữ chức thành viên BKS từ ngày 24/4/2019.

- Ông Nguyễn Quốc Huy, được bầu vào BKS từ ngày 24/4/2019 với nhiệm kỳ 5 năm.

### 3. Hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên

- Hoạt động của HĐQT được thực hiện theo nguyên tắc tập thể, phù hợp với Quy định của pháp luật, Điều lệ và có phân công cụ thể cho các thành viên chuyên trách theo từng lĩnh vực để thẩm tra các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT trước khi HĐQT ra quyết định.
- HĐQT đã tổ chức họp ĐHĐCĐ bất thường ngày 10/01/2019, ĐHĐCĐ thường niên ngày 24/4/2019 và báo cáo xin ý kiến ĐHĐCĐ về các vấn đề thuộc thẩm quyền. ĐHĐCĐ đã diễn ra theo đúng trình tự quy định đối với công ty niêm yết.
- Thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2019, HĐQT đã hoàn thiện hoạt động quản trị phù hợp với Quy chế quản trị Công ty đại chúng, ngày càng nâng cao hơn nữa hiệu quả trong công tác quản trị.
- Thường xuyên xem xét, rà soát đảm bảo các hoạt động của công ty phù hợp với chiến lược phát triển công ty.
- Trong năm 2019, HĐQT đã tiến hành 08 phiên họp định kỳ và đột xuất dưới hình thức trực tiếp với sự tham gia đầy đủ của các thành viên và 77 lần lấy ý kiến bằng văn bản. Các cuộc họp của HĐQT được tiến hành đúng theo Điều lệ Công ty, các Nghị quyết, quyết định đã tập trung giải quyết những vấn đề quan trọng trong việc xây dựng và thực thi kế hoạch SXKD, rà soát việc thực hiện chiến lược, các dự án đầu tư trọng điểm. Trong năm 2019 HĐQT đã ban hành 114 văn bản, trong đó có một số nghị quyết, quyết định quan trọng như sau:

STT	Số Ký hiệu	Ngày tháng năm	Nội dung
1	05/QĐ-PVCFC	04/01/2019	Quyết định triệu tập nhân sự và phân công nhiệm vụ tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2019
2	30/NQ-PVCFC	10/01/2019	Nghị quyết bầu chủ tịch Hội đồng quản trị
3	33/QĐ-PVCFC	10/01/2019	Quyết định thông qua chủ trương hợp tác phân phối MAP-DAP
4	45/NQ-PVCFC	15/01/2019	Nghị quyết phân công nhiệm vụ phụ trách lĩnh vực chuyên môn trong Hội đồng quản trị Công ty
5	53/NQ-PVCFC	17/01/2019	Nghị quyết phê duyệt kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 của PVCFC
6	54/NQ-PVCFC	17/01/2019	Phê duyệt kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 của PPC
7	70/QĐ-PVCFC	22/01/2019	Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019
8	201/NQ-PVCFC	28/01/2019	Phê duyệt kế hoạch và kinh phí hoạt động năm 2019 của Chi nhánh Công ty - Ban quản lý dự án
9	232/QĐ-PVCFC	13/02/2019	Phân công nhiệm vụ phụ trách lĩnh vực chuyên môn trong Hội đồng quản trị
10	306/QĐ-PVCFC	28/02/2019	Phê duyệt kế hoạch và kinh phí triển khai các đề tài nhiệm vụ KHCN nhóm I,II năm 2019

<b>STT</b>	<b>Số Ký hiệu</b>	<b>Ngày tháng năm</b>	<b>Nội dung</b>
11	307/QĐ-PVCFC	28/02/2019	Phê duyệt Kế hoạch và kinh phí hoạt động năm 2019 của Chi nhánh Công ty - Trung tâm NCPT
12	308/QĐ-PVCFC	28/02/2019	Ban hành chính sách nhân viên
13	309/QĐ-PVCFC	28/02/2019	Ban hành Quy chế thưởng an toàn
14	310/QĐ-PVCFC	28/02/2019	Ban hành kế hoạch sử dụng quỹ Khoa học công nghệ giai đoạn 2020-2023
15	471/QĐ-PVCFC	21/3/2019	Phê duyệt thời gian, địa điểm và nội dung tổ chức ĐHĐCĐ 2019
16	565/QĐ-PVCFC	02/4/2019	Phê duyệt kế hoạch Quỹ tiền lương, thù lao năm 2018 đối với Ban quản lý, điều hành Công ty
17	566/QĐ-PVCFC	02/4/2019	Phê duyệt kế hoạch Quỹ tiền lương, thù lao năm 2018 đối với Người lao động Công ty
18	607/QĐ-PVCFC	04/4/2019	Điều chỉnh tỷ lệ đại diện phần vốn của PVCFC tại PPC
19	618/NQ-PVCFC	08/4/2019	Thông qua nội dung ĐHĐCĐ thường niên 2019 của Công ty Bao bì dầu khí Việt Nam
20	624/QĐ-PVCFC	09/4/2019	Phê duyệt bổ sung đề tài khoa học công nghệ nhóm II trong năm 2019
21	625/QĐ-PVCFC	09/4/2019	Chấp thuận chủ trương triển khai giải pháp thu hồi và khai thác Co2 thô tại nhà máy ĐCM
22	628/QĐ-PVCFC	10/4/2019	Xếp loại doanh nghiệp năm 2018 đối với công ty PPC
23	638/QĐ-PVCFC	11/4/2019	Chấp thuận triển khai các hạng mục ASXH PVCFC thực hiện trong năm 2019
24	725/QĐ-PVCFC	24/4/2019	Chấp thuận Dừng triển khai lập báo cáo khả thi đầu tư xây dựng Dự án nhà máy sản xuất oxy già
25	770/NQ-PVCFC	04/5/2019	Phân công nhiệm vụ phụ trách lĩnh vực chuyên môn trong Hội đồng quản trị Công ty
26	783/QĐ-PVCFC	06/5/2019	Phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện năm 2018 của Công ty
27	853/QĐ-PVCFC	14/5/2019	Phê duyệt Mức thù lao đối với thành viên HĐQT độc lập và KSV kiêm nhiệm của Công ty
28	901/QĐ-PVCFC	21/5/2019	Phê duyệt kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực năm 2019 của Công ty
29	902/QĐ-PVCFC	21/5/2019	Phê duyệt ban hành quy chế quản lý hoạt động kinh doanh và quy chế tiêu thụ các sản phẩm phân bón của Công ty
30	938/QĐ-PVCFC	27/5/2019	Thông qua chủ trương chuyển giao quyền sử dụng nhãn hiệu Đạm Cà Mau cho PPC
31	962/NQ-PVCFC	29/5/2019	Phê duyệt kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ năm 2018
32	973/NQ-PVCFC	31/5/2019	Nghị quyết phiên họp HĐQT quý 2
33	975/QĐ-PVCFC	31/5/2019	Phê duyệt danh sách tổ chức tín dụng và hạn mức tiền gửi từ ngày 01/7/2019 đến ngày 30/6/2020

<b>STT</b>	<b>Số Ký hiệu</b>	<b>Ngày tháng năm</b>	<b>Nội dung</b>
34	976/QĐ-PVCFC	31/5/2019	Điều chỉnh mức thù lao Ban quản lý, điều hành
35	1035/QĐ-PVCFC	07/6/2019	Phê duyệt bổ sung kế hoạch và kinh phí triển khai đề tài khoa học nhóm 2
36	1148/QĐ-PVCFC	25/6/2019	Phê duyệt kế hoạch sản lượng xuất khẩu Urea năm 2019
37	1184/QĐ-PVCFC	28/6/2019	Ban hành Quy chế văn thư lưu trữ của PVCFC
38	1205/QĐ-PVCFC	02/7/2019	Ban hành Quy chế soạn thảo, ban hành và quản lý văn bản quy phạm nội bộ
39	1211/QĐ-PVCFC	03/7/2019	Thành lập Hội đồng nghiệm thu và Tổ kiểm tra công tác nghiệm thu công trình sản xuất NPK
40	1302/QĐ-PVCFC	16/7/2019	Phân phối thù lao người đại diện PVCFC tại PPC
41	1343/QĐ-PVCFC	22/7/2019	Chấp thuận lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 cho PVCFC
42	1352/QĐ-PVCFC	24/7/2019	Chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Trại thực nghiệm và sản xuất nông nghiệp
43	1436/QĐ-PVCFC	02/8/2019	Ban hành Quy chế dân chủ của PVCFC
44	1462/QĐ-PVCFC	07/8/2019	Ban hành Quy chế quản lý hoạt động tuân thủ của PVCFC
45	1609/QĐ-PVCFC	30/8/2019	Thực hiện thanh toán cổ tức năm 2018 bằng tiền cho cổ đông
46	1626/NQ-PVCFC	04/9/2019	Công tác cán bộ của Công ty CP Bao bì dầu khí Việt Nam
47	1662/NQ-PVCFC	11/9/2019	Giao nhiệm vụ đại diện phần vốn của PVCFC tại CTCP Bao bì Dầu khí Việt Nam
48	1665/NQ-PVCFC	12/9/2019	Thành lập hội đồng nghiệm thu và tổ kiểm tra công tác nghiệm thu công trình cảng nhập nguyên liệu công suất 500.000 tấn/năm
49	1726/NQ-PVCFC	25/9/2019	Tình hình SXKD các tháng cuối năm và xây dựng kế hoạch SXKD năm 2020
50	1727/QĐ-PVCFC	25/9/2019	Phê duyệt các nội dung cơ bản của sổ tay văn hóa
51	1838/QĐ-PVCFC	11/10/2019	Chấp thuận kế hoạch lao động, tiền lương và thù lao năm 2019 của CTCP Bao bì Dầu khí Việt Nam
52	1840/QĐ-PVCFC	14/10/2019	Ban hành quy chế quản lý tài chính của PVCFC
53	1855/QĐ-PVCFC	16/10/2019	Tạm phê duyệt bổ sung chi phí hoạt động 5 tháng cuối năm 2019 cho Ban QLDA chuyên ngành
54	1959/QĐ-PVCFC	08/11/2019	Phê duyệt kế hoạch lao động, tiền lương và thù lao của BQL, Điều hành và Người lao động năm 2019
55	2002/QĐ-PVCFC	15/11/2019	Phê duyệt và ban hành quy chế mua sắm hàng hóa và thuê dịch vụ
56	2029/QĐ-PVCFC	20/11/2019	Phê duyệt bổ sung gói thầu số 13 "Lập báo cáo xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường (hậu kiểm ĐTM)" thuộc dự án sản xuất phân bón phức hợp từ Urea nóng chảy công suất 300.000 tấn/năm

<b>STT</b>	<b>Số Ký hiệu</b>	<b>Ngày tháng năm</b>	<b>Nội dung</b>
57	2072/NQ-PVCFC	29/11/2019	Phê duyệt đề án sắp xếp, đổi mới cơ cấu tổ chức Công ty
58	2074/QĐ-PVCFC	29/11/2019	Phê duyệt cơ cấu tổ chức của Công ty
59	2075/QĐ-PVCFC	29/11/2019	Thành lập nhà máy Đạm Cà Mau
60	2215/QĐ-PVCFC	13/12/2019	Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của nhà máy Đạm Cà Mau
61	2216/QĐ-PVCFC	13/12/2019	Ban hành Tuyên ngôn về Khẩu vị rủi ro, mức độ chấp nhận rủi ro và Thước đo rủi ro (lần 2)
62	2319/QĐ-PVCFC	25/12/2019	Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh PVCFC năm 2020
63	2345/NQ-PVCFC	31/12/2019	Phân công nhiệm vụ phụ trách lĩnh vực chuyên môn trong HĐQT PVCFC
64	2346/NQ-PVCFC	31/12/2019	Kế hoạch hoạt động năm 2020 của HĐQT PVCFC
65	2360/NQ-PVCFC	31/12/2019	Điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2019 của PPC
66	2365/QĐ-PVCFC	31/12/2019	Chấp thuận tiếp tục thực hiện các chương trình ASXH năm 2019 và triển khai các hạng mục ASXH quý 1 năm 2020
67	2376/QĐ-PVCFC	31/12/2019	Phê duyệt Định mức kinh tế kỹ thuật của PVCFC năm 2020

HĐQT đã phân công cho từng thành viên HĐQT phụ trách chuyên môn cho từng lĩnh vực cụ thể. Trong năm 2019, HĐQT đã ban hành Nghị quyết thông qua kế hoạch hoạt động của HĐQT, qua đó phân công cho từng thành viên rà soát các chốt trọng yếu (về định hướng chiến lược, hoạt động tài chính, tuân thủ và quản lý rủi ro, công tác đầu tư, kiểm soát định mức...).

Ông Trần Ngọc Nguyên, chủ tịch HĐQT, chịu trách nhiệm chung trong điều hành hoạt động của HĐQT và các vấn đề quan hệ với cổ đông lớn, Công ty mẹ, các cơ quan quản lý nhà nước; Trực tiếp phụ trách công tác quản trị nguồn nhân lực; chế độ chính sách đối với CBCNV; Công tác ban hành, sửa đổi chiến lược, các quy chế, quy định, chính sách chung; Công tác nghiên cứu phát triển... và chỉ đạo người đại diện phần vốn tại các công ty con trực thuộc.

Ông Văn Tiến Thanh: thực hiện nhiệm vụ Tổng giám đốc công ty; Phụ trách công tác phát triển các dự án hợp tác, dự án/doanh nghiệp liên doanh, liên kế vốn với các đơn vị khác; Giám sát các hoạt động của công ty mẹ và công ty con trực thuộc (PPC).

Ông Trần Chí Nguyên: Phụ trách công tác kinh doanh truyền thông; Công tác quản lý tài chính kế toán; Công tác quản lý các loại cổ phần phát hành, chào bán, huy động vốn thông qua việc phát hành cổ phần.

Ông Trần Mỹ: Phụ trách công tác kế hoạch sản xuất kinh doanh; Công tác đấu thầu, dự án đầu tư, Công tác pháp chế và đảm nhận vai trò người công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Bà Nguyễn Minh Phượng: Phụ trách công tác Chiến lược phát triển dài hạn, Công tác định mức kinh tế kỹ thuật và quy trình kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm.

Căn cứ vào nhiệm vụ kế hoạch được phân công tất cả các thành viên HĐQT Công ty đều đã thực hiện nhiệm vụ của mình với tinh thần trách nhiệm cao, chỉ đạo các mặt hoạt động của công ty được thông suốt và hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ.

#### **4. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập và các tiểu ban**

- Thành viên HĐQT độc lập của PVCFC đã tham gia đầy đủ các cuộc họp và tham gia cho ý kiến, biểu quyết độc lập các vấn đề quyết định của HĐQT.
- Theo phân công nhiệm vụ, thành viên HĐQT độc lập phụ trách công tác chiến lược phát triển dài hạn, công tác định mức kinh tế kỹ thuật, quy trình kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm. Các ý kiến đóng góp của thành viên HĐQT độc lập trong lĩnh vực được phân công trong năm 2019 đã thể hiện được vai trò, trách nhiệm cao, đảm bảo sự khách quan và độc lập.
- Theo quy định tại Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 về quản trị công ty, điều lệ và quy chế quản trị PVCFC thì việc thành lập các tiểu ban thuộc HĐQT là không bắt buộc. Do vậy, đến thời điểm hiện tại, căn cứ nhu cầu quản trị thực tế, HĐQT chưa thành lập các tiểu ban trực thuộc HĐQT. Ngoài ra, theo 05/2019/NĐ-CP của Chính phủ, HĐQT sẽ tiến hành thành lập bộ phận kiểm toán nội bộ trong năm 2020.

#### **5. Bồi dưỡng, đào tạo nâng cao kiến thức về quản trị Công ty**

- Tất cả các thành viên HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát và các bộ phận liên quan đều đã được đào tạo về quản trị công ty.

- Trong năm 2019, HĐQT, BDH đã tiếp tục cử đại diện tham gia các lớp tập huấn, hội thảo về công tác quản trị công ty, các thông lệ tốt về quản trị công ty trong khu vực và thế giới do Sở giao dịch chứng khoán TP HCM (HOSE), Deloitte, VIOD .... phối hợp tổ chức để kịp thời nắm bắt và cập nhật các quy định, chính sách mới.

#### **6. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và cổ đông lớn và người liên quan:**

- Trong năm không có giao dịch cổ phiếu của người nội bộ, cổ đông lớn và người có liên quan.

- Công ty không có thông tin về cổ phần gián tiếp của Cổ đông lớn và người nội bộ.

#### **7. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:**

Trong năm 2019 không phát sinh các giao dịch giữa Công ty với các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và cán bộ quản lý.

#### **8. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:**

- HĐQT đã sửa đổi, cập nhật Quy chế quản trị Công ty và được ĐHCĐ 2019 thông qua.
- Công ty tuân thủ đầy đủ các quy tắc quản trị theo quy chế và các quy định của pháp luật về quản trị công ty niêm yết.

#### **9. Về chi phí hoạt động:**

Các thành viên HĐQT làm việc thường xuyên tại Công ty sử dụng phòng làm việc, các tiện ích, phương tiện di chuyển, công cụ, dụng cụ làm việc và thực hiện các chế độ công tác, đào tạo... theo các Quy chế của công ty về các định mức chi phí hành chính và các trang thiết bị, Quy chế về chế độ công tác phí, Chính sách nhân viên... và được hạch toán theo quy định vào chi phí quản lý chung của Công ty.



**PHẦN 4: BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019, KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG VÀ ĐỀ XUẤT LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN NĂM 2020  
BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**

**TỜ TRÌNH**

**Về việc thông qua báo cáo hoạt động năm 2019, kế hoạch hoạt động năm 2020 của Ban Kiểm soát và đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán**

**Báo cáo tài chính năm 2020**

---

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông  
Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau

Căn cứ luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ điều lệ Công ty CP Phân bón Dầu khí Cà Mau đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua,

Ban Kiểm soát Công ty CP Phân bón Dầu khí Cà Mau (PVCFC) kính trình Đại hội đồng cổ đông Báo cáo hoạt động năm 2019, kế hoạch hoạt động năm 2020 của Ban Kiểm soát và đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty CP Phân bón Dầu khí Cà Mau năm 2020 như nội dung đính kèm.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT, BKS.

**Đính kèm:**

- Báo cáo hoạt động năm 2019, kế hoạch hoạt động năm 2020 của Ban Kiểm soát và đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC 2020.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**

**TRƯỞNG BAN**

**Phan Thị Cẩm Hương**

# A- KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2019 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2020

## I. Đánh giá hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019

### 1. Hoạt động của Ban Kiểm soát

Nhằm giúp công tác kiểm tra, giám sát đạt hiệu quả cao, Ban Kiểm soát đã xây dựng kế hoạch hoạt động ngay từ đầu năm và trình ĐHĐCĐ thường niên thông qua.

Ban kiểm soát đã triển khai hoạt động kiểm tra, giám sát công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, việc tuân thủ và thực hiện các quy định của pháp luật, điều lệ công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Quy chế, Quy định của công ty một cách thường xuyên, chặt chẽ, đưa ra những khuyến nghị kịp thời và đã hoàn thành tốt kế hoạch hoạt động trong năm 2019.

Công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện thông qua việc xem xét, đánh giá các báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính, các báo cáo quản trị của công ty và đơn vị trực thuộc, thành viên; các văn bản, Quy chế trình HĐQT phê duyệt ban hành; việc triển khai định hướng chiến lược công ty; thông qua việc kiểm tra trực tiếp hoạt động tại các đơn vị/phòng ban; giám sát việc thực hiện kiến nghị các đoàn thanh tra, kiểm tra, của đơn vị cấp trên; thẩm định cáo báo cáo tài chính quý/năm; tham gia các cuộc họp của HĐQT, cuộc họp giao ban và các cuộc họp khác của PVCFC. Qua đó, Ban KS đã có những đánh giá về kết quả đạt được của đơn vị, chỉ ra những thiếu sót, hạn chế, cảnh báo những rủi ro đồng thời kiến nghị những giải pháp đến HĐQT, TGD công ty.

### 2. Các cuộc họp của Ban kiểm soát:

Trong năm 2019, BKS đã tổ chức bảy (07) cuộc họp thông qua các vấn đề sau: Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên BKS, xây dựng và triển khai kế hoạch hoạt động Ban kiểm soát, thống nhất nội dung thẩm định các báo cáo tài chính, đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh của công ty; đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát. Cụ thể như sau:

PHIÊN HỌP	NỘI DUNG CUỘC HỌP	KẾT QUẢ
22/3/2019	<ul style="list-style-type: none"><li>- Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018.</li><li>- Thẩm định báo cáo tài chính năm 2018.</li><li>- Thông qua báo cáo Ban kiểm soát tại ĐHĐCĐ và đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2019.</li></ul>	Các thành viên BKS thông qua 100%.
24/4/2019	<ul style="list-style-type: none"><li>- Phân công nhiệm vụ các thành viên trong Ban kiểm soát phụ trách công tác kiểm tra, giám sát trong từng lĩnh vực hoạt động SXKD của công ty.</li><li>- Triển khai các bước tiếp theo kế hoạch hoạt động đã được ĐHĐCĐ thông qua.</li></ul>	Các thành viên BKS thông qua 100%.
26/5/2019	<ul style="list-style-type: none"><li>- Đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh quý I năm 2019.</li><li>- Thông qua thẩm định báo cáo tài chính Quý I/2019.</li></ul>	Các thành viên BKS thông qua 100%.

30/8/2019	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá tình hình SXKD quý II, 6 tháng đầu năm 2019.</li> <li>- Thông qua thẩm định báo cáo tài chính bán niên năm 2019.</li> </ul>	Các thành viên BKS thông qua 100%.
27/9/2019	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá kết quả hoạt động 9 tháng đầu năm của Ban kiểm soát và triển khai nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm 2019.</li> </ul>	Các thành viên BKS thông qua 100%.
28/11/2019	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá tình hình SXKD quý III, 9 tháng đầu năm 2019.</li> <li>- Thông qua thẩm định BCTC quý III năm 2019.</li> </ul>	Các thành viên BKS thông qua 100%.
30/12/2019	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng kết, đánh giá công tác kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát năm 2019.</li> <li>- Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020.</li> </ul>	Các thành viên BKS thông qua 100%.

### 3. Hoạt động của từng thành viên:

Ban KS gồm có 03 thành viên, các Kiểm soát viên thực hiện chức trách, nhiệm vụ dựa trên sự phân công công việc cụ thể như sau:

#### ➤ Bà Phan Thị Cẩm Hương - Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách

- Phụ trách chung trong việc điều hành hoạt động của Ban Kiểm soát.
- Chủ trì xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát trong năm và tổ chức triển khai thực hiện.
- Kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định Nhà nước, điều lệ Công ty, việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định; tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty.
- Xem xét đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC; chủ trì thẩm định các báo cáo tài chính quý, năm. Tổng hợp, trình báo cáo của BKS lên ĐHĐCĐ hoặc cổ đông lớn.

#### ➤ Ông Đỗ Minh Dương - Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách

- Kiểm tra, giám sát công tác đầu tư, mua sắm; định mức kinh tế - kỹ thuật; công tác nhân sự, đào tạo.
- Tham gia xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát trong năm, tham gia thẩm định các BCTC.

#### ➤ Ông Nguyễn Quốc Huy - Thành viên BKS không chuyên trách thay thế Ông Nguyễn Thanh Hòa từ ngày 24/04/2019.

- Giám sát việc sử dụng, quản lý và bảo toàn vốn tại công ty; tham gia thẩm định các BCTC.
- Tham gia xây dựng kế hoạch hoạt động trong năm.

*Nhận xét:* Các thành viên của Ban kiểm soát đã nỗ lực, chủ động giải quyết công việc, đề xuất xử lý các vấn đề trong phạm vi công việc được phân công và đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, tuân thủ các quy định của luật doanh nghiệp, điều lệ công ty, quy chế hoạt động

Ban kiểm soát.

#### **4. Tiền lương, thù lao chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát:**

Lương, thù lao và chi phí hoạt động của từng thành viên BKS được chi trả tuân thủ theo quy định của Công ty và đã được ĐHĐCĐ thông qua. Tổng thu nhập của Ban Kiểm soát năm 2019 là 2,07 tỷ đồng.

## **II. Kết quả giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính năm 2019**

### **1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh**

#### **➤ Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh:**

Trong năm 2019 trước những khó khăn, thách thức về biến đổi khí hậu, tồn kho trong nước ở mức cao, nhu cầu phân bón và giá giảm, giá khí tăng, ... PVCFC đã nỗ lực đẩy mạnh công tác bán hàng, thực hiện các giải pháp tối ưu hóa năng lượng/nguyên liệu, tiết kiệm/tiết giảm chi phí, vận hành nhà máy an toàn ổn định và đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 (ngoại trừ phân bón tự doanh). Cụ thể như sau:

- Tổng sản lượng sản xuất (Ure quy đổi): 870,29 nghìn tấn, đạt 112% kế hoạch.
- Sản lượng tiêu thụ: Ure là 807,13 nghìn tấn đạt 110,5% kế hoạch, N46. Plus là 26,28 nghìn tấn đạt 105% kế hoạch.
- Phân bón tự doanh: 167,07 nghìn tấn, đạt 90% kế hoạch.
- Tổng doanh thu: 7.218,5 tỷ đồng, đạt 104% kế hoạch.
- Lợi nhuận trước thuế: 463,1 tỷ đồng, đạt 181% kế hoạch.
- Lợi nhuận sau thuế: 427,7 tỷ đồng đạt 178% kế hoạch.
- Các khoản nộp ngân sách nhà nước: 83,33 tỷ đồng, đạt 150% kế hoạch.
- Chi trả cổ tức: Công ty đã thanh toán cổ tức năm 2018 với tỷ lệ 9% (tương ứng 900 đ/cổ phiếu).

#### **➤ Công tác triển khai các dự án đầu tư xây dựng cơ bản:**

Trong năm 2019 đơn vị thực hiện 02 dự án lớn: Dự án đầu tư sản xuất phân bón phức hợp từ urê nóng chảy công suất 300.000 tấn/năm, chậm tiến độ so với kế hoạch, dự kiến triển khai chạy thử vào tháng 03/2020 và ra mắt sản phẩm trong vụ Đông Xuân. Dự án Cảng nhập nguyên liệu công suất 500.000 tấn đã nghiệm thu hoàn thành công trình đưa vào sử dụng ngày 17/10/2019 và đang thực hiện công tác quyết toán công trình.

Ngoài ra, PVCFC cũng triển khai một số dự án khác: Bổ sung nguồn điện từ lưới điện quốc gia cho Nhà máy Đạm Cà Mau, Biomass, phân bón hữu cơ vi sinh, thu hồi flash gas, dự án CO2 và trại thực nghiệm.

Tổng giá trị thực hiện đầu tư và mua sắm trang thiết bị trong năm 2019 là 334,78 tỷ đồng đạt 82% kế hoạch.

#### **➤ Công tác sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp:**

HĐQT PVCFC đã Phê duyệt Đề án sắp xếp, đổi mới cơ cấu tổ chức Công ty theo

hướng tin gọn, hiệu quả. Hiện tại đơn vị đã phân công, phân quyền Ban Tổng giám đốc, sắp xếp lại nhân sự và đã triển khai hoạt động công ty theo cơ cấu tổ chức mới.

➤ **Công tác quản trị:**

Ban lãnh đạo tại đơn vị luôn chú trọng công tác quản trị lên hàng đầu, tiên phong đưa các hệ thống quản trị hiện đại vào vận hành như: hệ thống quản trị doanh nghiệp ERP, BI, hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro theo chuẩn COSO, văn phòng điện tử Eoffice, công cụ quản trị TPM, APC trong quản trị sản xuất và hệ thống DMS, CSS, Data analysis trong quản trị kinh doanh, luôn sửa đổi/bổ sung, ban hành Quy chế đáp ứng nhu cầu quản trị của công ty, tuân thủ các quy định Nhà nước và hiện đang tiếp tục triển khai giai đoạn 2 xây dựng văn hóa doanh nghiệp.

➤ **Công tác đầu tư tài chính:**

Tính đến ngày 31/12/2019, PVCFC chỉ đầu tư vào một (01) Công ty con – Công ty Cổ phần Bao bì Dầu khí Việt Nam (PPC), với số vốn góp là 24,49 tỷ đồng, chiếm 51,03% vốn điều lệ. Trong năm 2019, PPC đã hoàn thành các chỉ tiêu KH SXKD, lợi nhuận sau thuế năm 2019 là 5,34 tỷ đồng đạt 103,29% kế hoạch, tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn điều lệ đạt 11,13%.

## **2. Thẩm định báo cáo tài chính:**

Ban kiểm soát đã tiến hành thẩm định báo cáo tài chính quý, bán niên, năm 2019 đảm bảo tính đúng đắn, minh bạch trong các báo cáo. Kết quả thẩm định như sau:

- Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực, hợp lý trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2019, cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019.
- Báo cáo tài chính của PVCFC đã được Công ty TNHH Deloitte Việt Nam soát xét và kiểm toán theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ phê duyệt.
- Việc ghi chép, mở sổ kế toán, phân loại các nội dung kinh tế phù hợp với chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán hiện hành.
- Các chỉ số tài chính cơ bản cho thấy tình hình tài chính của công ty lành mạnh, đảm bảo khả năng thanh toán, bảo toàn và phát triển vốn, cụ thể: Tỷ số thanh toán hiện hành (1,29 lần); Tỷ số thanh toán nhanh (0,89 lần); Hệ số nợ/Tổng tài sản (0,40 lần); Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu (0,67 lần); Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu - ROE (6,91%); Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản - ROA (4,03%).

## **III. Giám sát hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc**

Trong năm 2019, HĐQT PVCFC đã tổ chức 08 cuộc họp và 77 lần lấy ý kiến bằng văn bản để đưa ra những quyết định, chỉ đạo kịp thời trong việc thực hiện nhiệm vụ đã được ĐHĐCĐ thông qua. Báo cáo của HĐQT và Ban TGD đã phản ánh đầy đủ, trung thực tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính năm 2019 của PVCFC.

- HĐQT đã ban hành 114 văn bản bao gồm các Nghị quyết, Quyết định và các Chỉ thị liên quan đến hoạt động của PVCFC theo đúng trình tự, thẩm quyền quy định của luật doanh nghiệp và điều lệ Công ty.
- Các thành viên HĐQT tham gia đầy đủ các cuộc họp, riêng thành viên HĐQT độc lập

vắng mặt tại phiên họp ngày 14/5/2019 có lý do đã được HĐQT chấp thuận và đã gửi ý kiến bằng văn bản. Các thành viên HĐQT làm việc với tinh thần trách nhiệm cao; đã thực hiện tốt vai trò giám sát, chỉ đạo và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho Ban Tổng giám đốc thực hiện công tác điều hành hoạt động SXKD.

- Ban TGD đã chỉ đạo các Phòng/ban chức năng nghiêm túc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của HĐQT và ĐHĐCĐ.
- Ban TGD đã điều hành hoạt động SXKD của PVCFC một cách chủ động, linh hoạt, chú trọng công tác kiểm soát rủi ro, thực hiện các giải pháp tối ưu hóa năng lượng/nguyên liệu, tiết kiệm/tiết giảm chi phí, đẩy mạnh công tác tiêu thụ sản phẩm và đã thực hiện hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu SXKD năm 2019.

#### **IV. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát, Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc**

Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban TGD dựa trên nguyên tắc minh bạch, rõ ràng, tuân thủ các quy định pháp luật, quy định công ty nhằm đảm bảo lợi ích của Công ty và cổ đông.

HĐQT và Ban TGD đã phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho BKS trong công tác kiểm tra, giám sát. Cung cấp đầy đủ thông tin, mời tham gia đầy đủ các cuộc họp và thực hiện các khuyến nghị của Ban KS.

Ban kiểm soát thực hiện hiện đầy đủ nghĩa vụ báo cáo với cổ đông theo quy định của luật doanh nghiệp và điều lệ công ty.

#### **V. Nhận xét, kiến nghị.**

Trước những khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh, giá phân bón giảm, xâm nhập mặn tại ĐBCSL tăng cao,... nhằm đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 tại PVCFC đạt hiệu quả, BKS kiến nghị một số nội dung như sau:

- Tiếp tục nâng cao công tác quản trị, thực hiện tiết giảm/tiết kiệm chi phí, tối ưu hóa năng lượng, giảm giá thành sản phẩm.
- Tiếp tục phát triển hệ thống phân phối, tăng độ nhận biết cho sản phẩm NPK tại các thị trường mục tiêu.
- Đưa nhà máy NPK vào hoạt động đảm bảo an toàn, hiệu quả và hoàn thành công tác quyết toán dự án.

#### **VI. Kế hoạch hoạt động của BKS năm 2020**

Trong năm 2020 Ban kiểm soát tập trung kiểm tra giám sát các nội dung sau:

- Kiểm tra/giám sát tình hình thực hiện và tuân thủ Điều lệ công ty, pháp luật hiện hành; tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ; tình hình thực hiện và tuân thủ Quy chế, Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị nội bộ Công ty.
- Kiểm tra/giám sát trong việc quản lý vốn của chủ sở hữu và phần vốn của PVCFC đầu tư vào doanh nghiệp khác.
- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2020; các dự án đầu tư, việc xây dựng và thực hiện các định mức kinh tế kỹ thuật và các biện pháp tiết giảm

chi phí quản lý, giảm giá thành sản phẩm.

- Thẩm định báo cáo tài chính và tình hình sản xuất kinh doanh quý, năm của PVCFC.
- Thực hiện các báo cáo và nhiệm vụ khác theo yêu cầu của ĐHĐCĐ và các quy định hiện hành.

### **B- ĐỀ XUẤT LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN**

Trên cơ sở xem xét, đánh giá năng lực các công ty Kiểm toán độc lập, Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau (PVCFC) kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong các công ty kiểm toán sau: Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, Công ty TNHH PwC (Việt Nam) thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.

**PHẦN 5: TỜ TRÌNH VỀ PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN, TRÍCH LẬP CÁC QUỸ NĂM 2019 VÀ KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2020**

**TỜ TRÌNH**

**V/v phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, chia cổ tức năm 2019  
và đề xuất kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020  
của Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông - CTCP Phân bón Dầu khí Cà Mau.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Thông tư 12/2016/TTLT-BKHHCN-BTC ngày 28 tháng 6 năm 2016 của liên Bộ KHHCN và Bộ Tài Chính về việc hướng dẫn nội dung chi và quản lý quỹ khoa học và công nghệ của Doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển Khoa học Công nghệ;
- Căn cứ Nghị quyết Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 số 722/NQ-PVCFC ngày 24/04/2019;
- Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh lũy kế năm 2019 và nhu cầu thực tế của Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận lũy kế năm 2019, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020 Công ty, như sau:

**1. Phương án phân phối lợi nhuận lũy kế năm 2019 của Công ty:**

STT	Khoản mục	Giá trị (tỷ đồng)
<b>I</b>	<b>LNST lũy kế năm 2019</b>	<b>571.60</b>
1	LNST chưa phân phối năm 2018 chuyển sang năm 2019	145.78
2	LNST năm 2019	425.82
<b>II</b>	<b>Phân phối LNST lũy kế năm 2019</b>	<b>460.86</b>
1	Quỹ Đầu tư phát triển (8% Lợi nhuận sau thuế)	34.07
2	Quỹ Khen thưởng, phúc lợi	109.15
	<i>Trong đó: -Quỹ Khen thưởng, Phúc lợi người lao động</i>	<i>107.59</i>
	<i>-Quỹ Thưởng người quản lý</i>	<i>1.56</i>
3	Chia cổ tức (06% VĐL tương đương 600 đồng/cổ phiếu (**))	317.64
<b>III</b>	<b>LNST chưa phân phối năm 2019 chuyển sang năm 2020</b>	<b>110.74</b>



(\*\*) *Vốn điều lệ năm 2019: 5.294 tỷ đồng*

**2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020 của Công ty:**

STT	Khoản mục	Giá trị
		(tỷ đồng)
<b>I</b>	<b>LNST lũy kế năm 2020 theo kế hoạch</b>	<b>161.17</b>
1	LNST chưa phân phối năm 2019 chuyển sang năm 2020	110.74
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2020 theo kế hoạch	50.43
<b>II</b>	<b>Phân phối LNST lũy kế năm 2020 theo kế hoạch</b>	<b>55.47</b>
1	Quỹ Đầu tư phát triển (10% Lợi nhuận sau thuế)(i)	5.04
2	Quỹ Khen thưởng, phúc lợi (u)	50.43
3	Bổ sung quỹ Khen thưởng, phúc lợi (v)	20% phần LNST năm 2020 vượt KH
4	Chia cổ tức	-
<b>III</b>	<b>LNST chưa phân phối năm 2020 chuyển sang năm 2021</b>	<b>105.70</b>

(i): *Quỹ đầu tư phát triển* : 10 % Lợi nhuận sau thuế

(u): *Quỹ Khen thưởng, phúc lợi* : 50.43 tỷ đồng

Trong đó:

+ *Quỹ Khen thưởng, phúc lợi người lao động thực hiện của người lao động* : 3 tháng tiền lương bình quân

+ *Quỹ Thưởng của người quản lý Công ty thực hiện của người quản lý Công ty chuyên trách* : 1,5 tháng tiền lương bình quân

(v): *Bổ sung quỹ Khen thưởng, phúc lợi người lao động vượt lợi nhuận kế hoạch* : 20% phần lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch.

(w): *Vốn điều lệ năm 2020: 5.294 tỷ đồng.*

Việc thực hiện phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2020 tùy vào tình hình sản xuất kinh doanh Công ty sẽ thực hiện điều chỉnh kế hoạch phù hợp và thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 quyết định.

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông PVCFC xem xét thông qua.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên
- BKS PVCFC;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Trần Ngọc Nguyên**

**PHẦN 6: BÁO CÁO TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỞNG, THÙ LAO, LỢI ÍCH KHÁC CỦA BAN QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH NĂM 2019 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2020**

**I. Tình hình thực hiện năm 2019:**

*ĐVT: Triệu đồng*

STT	Họ và tên	Chức danh	Tiền lương, thù lao	Tiền thưởng	Tổng cộng	Ghi chú
<b>I.</b>	<b>Hội đồng quản trị:</b>		<b>4.769,630</b>	<b>740,855</b>	<b>5.510,485</b>	
1.	Trần Ngọc Nguyên	Chủ tịch HĐQT	1.212,974	262,795	1.475,769	
2.	Văn Tiến Thanh	Ủy viên HĐQT, Tổng Giám đốc	1.189,054	236,516	1.425,570	
3.	Trần Chí Nguyễn	Ủy viên HĐQT	1.092,903	120,772	1.213,675	
4.	Trần Mỹ	Ủy viên HĐQT	1.092,903	120,772	1.213,675	
5.	Trần Thị Bình	Ủy viên HĐQT	64,523	-	64,523	Tháng 01/2019
6.	Nguyễn Minh Phương	Ủy viên HĐQT không chuyên trách	117,273	-	117,273	Từ tháng 05 đến 12/2019
<b>II.</b>	<b>Ban Kiểm soát:</b>		<b>1.923,988</b>	<b>142,096</b>	<b>2.066,084</b>	
1.	Phan Thị Cẩm Hương	Trưởng ban Kiểm soát	1.038,588	114,770	1.153,358	
2.	Đỗ Minh Đương	Kiểm soát viên chuyên trách	824,264	27,326	851,590	
3.	Nguyễn Thanh Hào	Kiểm SV không chuyên trách	20,000	-	20,000	Từ tháng 01 đến 04/2019
4.	Nguyễn Quốc Huy	Kiểm SV không chuyên trách	41,136	-	41,136	Từ tháng 05 đến 12/2019
<b>III.</b>	<b>Ban Tổng Giám đốc:</b>		<b>5.187,802</b>	<b>573,282</b>	<b>5.761,084</b>	
1.	Nguyễn Đức Hạnh	Phó Tổng Giám đốc	1.092,903	120,772	1.213,675	
2.	Lê Ngọc Minh Trí	Phó Tổng Giám đốc	1.092,903	120,772	1.213,675	
3.	Nguyễn Tuấn Anh	Phó Tổng Giám đốc	1.020,238	112,742	1.132,980	
4.	Phạm Văn Bắc	Phó Tổng Giám đốc	990,879	109,498	1.100,377	
5.	Nguyễn Thị Hiền	Phó Tổng Giám đốc	990,879	109,498	1.100,377	
<b>IV.</b>	<b>Kế toán trưởng:</b>		<b>989,411</b>	<b>109,336</b>	<b>1.098,747</b>	
1.	Đình Như Cường	Kế toán trưởng	989,411	109,336	1.098,747	
<b>Tổng cộng:</b>			<b>12.870,83</b>	<b>1.565,57</b>	<b>14.436,40</b>	

## **II. Kế hoạch năm 2020 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát:**

### **1. Căn cứ:**

- Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước;

- Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao và tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước;

- Tình hình thực hiện năm 2019, nhiệm vụ kế hoạch và số lượng thành viên Ban quản lý, điều hành năm 2020,

Công ty xây dựng Quỹ tiền lương, thù lao, Quỹ thưởng kế hoạch 2020 và cơ chế xác định Quỹ tiền lương, thù lao, Quỹ thưởng thực hiện năm 2020 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát như sau:

### **2. Quỹ tiền lương, thù lao và Quỹ tiền thưởng kế hoạch của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát:**

- Số lượng nhân sự của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát: 08 người. Trong đó: 06 người chuyên trách và 02 người kiêm nhiệm;

- Tiền lương bình quân kế hoạch của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát: 54 triệu đồng/người/tháng.

- Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát kiêm nhiệm: 10,80 triệu đồng/người/tháng.

- Quỹ tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát: 4.209,179 triệu đồng.

- Quỹ tiền thưởng của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát: 547,420 triệu đồng.

### **3. Phân phối tiền lương, tiền thưởng Ban quản lý điều hành:**

Việc phân phối quỹ tiền lương, thù lao và quỹ tiền thưởng của Ban quản lý điều hành thực hiện theo Quy chế trả lương, trả thưởng và thù lao của Ban quản lý, điều hành do Hội đồng quản trị Công ty ban hành.

### **4. Cơ chế xác định Quỹ tiền lương, thù lao và Quỹ tiền thưởng thực hiện:**

#### *a. Quỹ tiền lương thực hiện:*

- Quỹ tiền lương thực hiện được xác định trên cơ sở số người Ban quản lý, điều hành chuyên trách thực tế (tính bình quân theo tháng) và mức tiền lương bình quân thực hiện.

- Mức tiền lương bình quân thực hiện được xác định trên cơ sở mức tiền lương bình quân kế hoạch gắn với mức độ thực hiện các chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh cụ thể như sau:

+ Công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất, kinh doanh và lợi nhuận thực hiện bằng lợi nhuận kế hoạch thì mức tiền lương bình quân thực hiện được xác định bằng mức tiền lương bình quân kế hoạch.

+ Công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất, kinh doanh và lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch thì cứ 01% lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch, mức tiền lương bình quân

thực hiện được tính thêm 02%, nhưng không quá 20% so với mức tiền lương bình quân kế hoạch.

*b. Quỹ tiền thưởng thực hiện:*

- Khi lợi nhuận thực hiện bằng hoặc cao hơn kế hoạch thì quỹ tiền thưởng của Ban quản lý, điều hành tương đương 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện của Ban quản lý, điều hành chuyên trách.

- Khi lợi nhuận thực hiện thấp hơn lợi nhuận kế hoạch thì quỹ tiền thưởng của Ban quản lý, điều hành tương đương 01 tháng tiền lương bình quân thực hiện của Ban quản lý, điều hành chuyên trách.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và phê duyệt.

Trân trọng!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Trần Ngọc Nguyên**

## PHẦN 7: BẦU CỬ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT

### TỜ TRÌNH

#### V/v Bầu cử Hội đồng quản trị

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông - CTCP Phân bón Dầu khí Cà Mau.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Căn cứ .....

Căn cứ quy định tại Điều lệ Công ty về quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông, Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau kính trình Đại hội đồng cổ đông nội dung bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty như sau:

#### **I. Số lượng thành viên HĐQT, BKS cần bầu:**

HĐQT hiện tại gồm 5 thành viên: trong đó có 2 thành viên tham gia từ năm 2015, 01 thành viên tham gia từ năm 2018, 02 thành viên tham gia từ năm 2019 trong đó có 01 thành viên HĐQT độc lập.

Ban kiểm soát Công ty gồm có 3 kiểm soát viên trong đó có 01 KSV tham gia từ năm 2015, 01 thành viên tham gia từ năm 2016 và 01 thành viên tham gia từ năm 2019.

Đến kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020, Công ty sẽ có 02 thành viên HĐQT và 01 thành viên Ban kiểm soát hết nhiệm kỳ theo quy định tại Điều lệ công ty ban hành ngày 24/04/2019: *Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT và BKS không quá 5 (năm) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.*

Hiện nay công ty có 01 thành viên HĐQT độc lập (1/5) chưa đủ tỷ lệ theo quy định tại Điều lệ công ty ban hành ngày 24/04/2019: *“Tổng số thành viên độc lập HĐQT phải chiếm ít nhất 1/3 tổng số thành viên HĐQT”.*

Vì vậy, để đảm bảo quy định theo điều lệ công ty, tại kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020, các cổ đông công ty sẽ tiến hành bầu **02 thành viên HĐQT** và **01 kiểm soát viên** (do hết nhiệm kỳ), bầu **bổ sung 01 thành viên HĐQT độc lập** với nhiệm kỳ của từng thành viên là 5 năm từ năm 2020-2025 (tối đa đến kỳ ĐHĐCĐ thường niên năm 2025).

#### **II. Tiêu chuẩn và điều kiện đề cử/ứng cử.**

- Tiêu chuẩn và điều kiện: Theo quy định tại Luật Doanh nghiệp 2014, Nghị định 71/2017/NĐ-CP của Chính phủ và Điều lệ hiện hành của công ty.

#### **III. Danh sách ứng cử viên HĐQT, BKS**

Công ty đã đăng thông báo về việc ứng cử, đề cử thành viên HĐQT, BKS ngày .../.../2020 đến các quý cổ đông. Căn cứ hồ sơ đề cử, ứng cử hợp lệ của các cổ đông/nhóm cổ đông có đủ điều kiện đề cử/ứng cử, Công ty đã tổng hợp danh sách ứng cử viên như sau:

### **3.1. Danh sách ứng cử viên HĐQT.**

- 3.1.1. Cổ đông nhà nước - Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, nắm giữ 75,56% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty tại ngày chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp (toàn bộ được nắm giữ liên tục từ năm 2015 đến nay), đề cử ... ứng cử viên là ..... tại công văn số .../DKVN-HĐTV ngày .../.../2020 về công tác cán bộ (*Thông tin ứng viên đính kèm*).
- 3.1.2. Các cổ đông khác: Theo điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp, nhóm cổ đông nào nắm giữ ít nhất 5% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty liên tục từ 6 tháng trở lên tính đến ngày chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội có quyền đề cử ứng cử viên, .....
- 3.1.3. Chiếu theo các tiêu chuẩn, điều kiện và hồ sơ hợp lệ, có ... ứng cử viên đáp ứng yêu cầu để đưa vào danh sách bầu cử HĐQT dưới đây

### **3.2. Danh sách ứng cử viên BKS.**

- 3.2.1. Cổ đông nhà nước - Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, nắm giữ 75,56% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty tại ngày chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp (toàn bộ được nắm giữ liên tục từ năm 2015 đến nay), đề cử ... ứng cử viên là ..... tại công văn số .../DKVN-HĐTV ngày .../.../2020 về công tác cán bộ (*Thông tin ứng viên đính kèm*).
- 3.2.2. Các cổ đông khác: Theo điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp, nhóm cổ đông nào nắm giữ ít nhất 5% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty liên tục từ 6 tháng trở lên tính đến ngày chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội có quyền đề cử ứng cử viên, .....
- 3.2.3. Chiếu theo các tiêu chuẩn, điều kiện và hồ sơ hợp lệ, có ... ứng cử viên đáp ứng yêu cầu để đưa vào danh sách bầu cử BKS dưới đây

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Danh sách bầu cử thành viên HĐQT, Ban kiểm soát như trên, đồng thời nghiên cứu Quy chế bầu cử, thông tin lý lịch của ứng cử viên (đính kèm) và tiến hành thủ tục bầu cử.

Trân trọng.

**Nơi nhận:**

- Như trên
- BKS PVCFC;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Trần Ngọc Nguyên**

**THÔNG TIN ỨNG CỬ VIÊN BẦU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau**

*Công ty cập nhật sau khi có thông tin về ứng viên*

**THÔNG TIN ỨNG CỬ VIÊN BẦU BAN KIỂM SOÁT**

**Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau**

*Công ty cập nhật sau khi có thông tin về ứng viên*

## **PHẦN 8: QUY CHẾ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/BAN KIỂM SOÁT**

Quy chế này được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) của Công ty cổ phần phân bón Dầu khí Cà Mau thống nhất thông qua để làm cơ sở tiến hành bầu thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và bầu thành viên Ban kiểm soát (BKS), tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020, với các quy định sau:

### **1. Nguyên tắc bầu cử và quyền bầu cử tại cuộc họp ĐHĐCĐ**

#### **1.1. Nguyên tắc**

Việc bầu cử thành viên HĐQT, BKS được tiến hành theo các nguyên tắc sau đây:

- Tuân thủ pháp luật hiện hành về doanh nghiệp và chứng khoán tại Việt Nam;
- Tuân thủ Điều lệ hiện hành của Công ty;
- Bảo đảm tính công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.

#### **1.2. Người có quyền bầu cử**

Người có quyền bầu cử tại ĐHĐCĐ là các cổ đông có quyền biểu quyết hoặc người được cổ đông có quyền biểu quyết ủy quyền dự họp (*theo danh sách cổ đông Công ty do Trung tâm lưu ký chứng khoán lập*) có mặt tại phiên họp ĐHĐCĐ.

### **2. Số lượng, điều kiện và tiêu chuẩn thành viên HĐQT**

#### **2.1. Số lượng thành viên HĐQT**

Số lượng thành viên HĐQT theo Điều lệ công ty đã được ĐHĐCĐ thông qua từ 5-7 người. Do có 02 thành viên HĐQT sẽ hết nhiệm kỳ và để đảm bảo số lượng thành viên HĐQT tối thiểu tuân thủ Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ và Điều lệ công ty về tỷ lệ thành viên HĐQT độc lập, tại phiên họp này các cổ đông sẽ bầu 03 thành viên HĐQT trong đó tối thiểu có 1 thành viên HĐQT độc lập .

- Thành viên HĐQT trúng cử tại phiên họp này có nhiệm kỳ 05 năm từ 2020-2025 (tối đa đến kỳ ĐHĐCĐ thường niên năm 2025).

Số lượng ứng cử viên để bầu vào HĐQT do các cổ đông có đủ điều kiện ứng cử, đề cử. Các cổ đông/nhóm cổ đông ứng cử/đề cử với số lượng theo quy định tại Điều lệ Công ty cụ thể như sau:

- Cổ đông/Nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng được đề cử 01 ứng cử viên.
- Cổ đông/Nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng được đề cử 02 ứng cử viên.



- Cổ đông/Nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng được đề cử 03 ứng cử viên.
- Cổ đông/Nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng được đề cử 04 ứng cử viên.
- Cổ đông/Nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng được đề cử 05 ứng cử viên.
- Cổ đông/Nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% đến dưới 70% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng được đề cử 06 ứng cử viên.
- Cổ đông/Nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến dưới 80% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng được đề cử 07 ứng cử viên.
- Cổ đông/Nhóm cổ đông nắm giữ từ trên 80% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng được đề cử 08 ứng cử viên.

## **2.2. Điều kiện đề cử, ứng cử**

Người tự ứng cử hoặc được đề cử để bầu vào HĐQT phải đáp ứng tiêu chuẩn và điều kiện thành viên HĐQT và các điều kiện ứng cử/đề cử sau đây:

- Người ứng cử là cổ đông cá nhân tự ứng cử phải nắm giữ ít nhất 5% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty liên tục trong thời gian ít nhất 6 tháng tính đến ngày chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ thường niên 2020 (ngày 12/05/2020). Người được đề cử khác phải được cổ đông/nhóm cổ đông nắm giữ ít nhất 5% tổng số cổ phần của Công ty liên tục trong thời gian ít nhất 6 tháng tính đến ngày chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ thường niên 2020 (ngày 12/05/2020) đề cử.
- Thành viên HĐQT không được là người liên quan của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ - Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.
- Thành viên HĐQT độc lập phải đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ về quản trị công ty đại chúng;
- Người tự ứng cử và được đề cử (sau đây gọi chung là ứng cử viên) phải gửi hồ sơ ứng cử hợp lệ và đúng thời hạn.

## **2.3. Tổng hợp danh sách ứng cử viên HĐQT**

Sau khi hết thời hạn nhận hồ sơ ứng cử theo thông báo, HĐQT đương nhiệm tổng hợp danh sách các ứng cử viên có đủ điều kiện để công bố đến các cổ đông theo quy định.

Trường hợp số lượng các ứng cử viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số ứng cử viên, HĐQT đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên theo cơ chế như sau:

- Ứng cử viên đảm bảo đáp ứng tất cả các tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên HĐQT/HĐQT độc lập.

- Ứng cử viên phải có đầy đủ hồ sơ ứng cử.

Danh sách ứng cử viên hợp lệ phải được ĐHĐCĐ thông qua tại phiên họp ĐHĐCĐ trước khi tiến hành bầu cử. Việc biểu quyết thông qua danh sách ứng cử viên tiến hành bằng biểu quyết giơ thẻ biểu quyết.

### **3. Số lượng, điều kiện và tiêu chuẩn thành viên BKS**

#### **3.1. Số lượng thành viên BKS**

Số lượng thành viên BKS theo quy định tại Điều lệ công ty là 03 người. Do có 1 người gửi sẽ hết nhiệm kỳ, tại kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020, Công ty sẽ tiến hành bầu bổ sung 01 kiểm soát viên nhiệm kỳ từ 2015-2020 (tối đa đến kỳ ĐHĐCĐ thường niên năm 2025).

#### **3.2. Điều kiện và tiêu chuẩn thành viên BKS**

- Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp;
- Không phải là vợ, chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng Công ty;
- Không được giữ các chức vụ quản lý trong Công ty.
- Thành viên BKS không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty.

#### **3.3. Đề cử, ứng cử thành viên BKS, số lượng và việc tổng hợp danh sách ứng cử viên BKS**

##### *3.3.1. Điều kiện tự ứng cử, được đề cử thành viên BKS*

Người tự ứng cử hoặc được đề cử để bầu vào BKS phải đáp ứng tiêu chuẩn và điều kiện thành viên BKS và các điều kiện ứng cử/đề cử sau đây:

- Người tự ứng cử là cổ đông cá nhân tự ứng cử phải nắm giữ ít nhất 5% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty liên tục trong thời gian ít nhất 6 tháng tính đến ngày chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ thường niên 2020 (ngày 12/05/2020). Người được đề cử khác phải được cổ đông/nhóm cổ đông nắm giữ ít nhất 5% tổng số cổ phần của Công ty liên tục trong thời gian ít nhất 6 tháng tính đến ngày chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ thường niên 2020 (ngày 12/05/2020) đề cử.
- Người tự ứng cử và được đề cử (sau đây gọi chung là ứng cử viên) phải gửi hồ sơ đề cử/ứng cử hợp lệ và đúng thời hạn.

##### *3.3.2. Số lượng ứng cử viên:*

Ứng cử viên đề bầu vào BKS do các cổ đông có đủ điều kiện tự ứng cử hoặc được đề cử. Các cổ đông/nhóm cổ đông ứng cử/đề cử với số lượng theo quy định tại Điều lệ Công ty cụ thể như sau:

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.

### *3.3.3. Tổng hợp danh sách ứng cử viên BKS*

Sau khi hết thời hạn nhận hồ sơ ứng cử theo thông báo, HĐQT tổng hợp danh sách các ứng cử viên có đủ điều kiện để công bố đến các cổ đông theo quy định.

Trường hợp số lượng các ứng cử viên BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ 01 ứng cử viên, HĐQT đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên theo cơ chế như sau:

- Ứng cử viên đảm bảo đáp ứng tất cả các tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên BKS.
- Ứng cử viên phải có đầy đủ hồ sơ ứng cử.

Danh sách ứng cử viên hợp lệ phải được ĐHĐCĐ thông qua tại phiên họp ĐHĐCĐ trước khi tiến hành bầu cử. Việc biểu quyết thông qua danh sách ứng cử viên tiến hành bằng giờ thẻ biểu quyết.

## **4. Hồ sơ và thời hạn nhận hồ sơ đề cử/ứng cử để bầu vào HĐQT, BKS**

### **4.1. Hồ sơ đề cử/ứng cử HĐQT, BKS bao gồm:**

- Đơn ứng cử tham gia HĐQT hoặc BKS, có nội dung cam kết của ứng cử viên thực hiện nhiệm vụ thành viên HĐQT, BKS một cách trung thực nếu được bầu vào HĐQT, BKS (theo mẫu đính kèm);
- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu đính kèm);
- Giấy xác nhận số cổ phần mà cổ đông (nếu tự ứng cử) hoặc cổ đông, nhóm cổ đông (nếu đề cử) sở hữu liên tục trong 6 tháng gần nhất hoặc giấy tờ tương đương của Công ty Chứng khoán nơi (nhóm) cổ đông đó mở tài khoản hoặc của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (tính đến ngày 12/05/2020 - ngày chốt Danh sách cổ đông cho mục đích của cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2020);
- Biên bản họp nhóm đề cử + Danh sách nhóm cổ đông (trường hợp ứng viên được nhóm cổ đông đề cử);
- Bản sao có công chứng: Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu, hộ khẩu thường trú, các bằng cấp trình độ chuyên môn.

## 4.2. Thời hạn nhận hồ sơ đề cử/ứng cử HĐQT, BKS

Công ty đã công bố thông tin về việc ứng cử thành viên HĐQT/BKS trên cổng thông tin của công ty, theo đó hồ sơ tham gia đề cử/ứng cử có thể được nộp trực tiếp hoặc gửi qua thư bảo đảm về trụ sở chính của Công ty trước ngày 17h00 ngày 14/06/2020 (10 ngày trước ngày khai mạc đại hội).

Cổ đông cũng có thể gửi hồ sơ ứng cử trước khi Đại hội hoặc đề cử ngay tại phiên họp này.

Chỉ những hồ sơ đề cử /ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử, ứng cử và những ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của thành viên HĐQT, BKS mới được đưa vào danh sách ứng cử viên công bố tại phiên họp ĐHCĐ.

## 5. Phương thức bầu cử

Việc bầu cử thành viên HĐQT, BKS được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, cụ thể như sau:

- Mỗi cổ đông hoặc người được cổ đông ủy quyền dự họp có tổng số quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên dự kiến được bầu vào HĐQT/BKS;
- Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có thể dồn toàn bộ số phiếu bầu của mình để bầu cho 01 ứng cử viên hoặc chia số phiếu bầu cho các ứng cử viên được lựa chọn. Tuy nhiên, cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp chỉ được bầu cho tối đa số lượng 03 ứng cử viên HĐQT và 01 ứng cử viên BKS trên tổng số ứng cử viên HĐQT, BKS trong danh sách ứng cử viên.

## 6. Cách thức tiến hành bầu cử

### 6.1. Phiếu bầu cử

- Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp sẽ được cấp một Phiếu bầu cử thành viên HĐQT, BKS (“**Phiếu bầu cử**”), trên đó có ghi mã số cổ đông, số cổ phần (*bao gồm sở hữu và được ủy quyền*) và số phiếu bầu đã được nhân tương ứng với số thành viên được bầu của HĐQT/BKS, danh sách các ứng cử viên được đề cử vào HĐQT. Khi cổ đông/người đại diện theo ủy quyền được phát phiếu bầu phải kiểm tra lại mã số cổ đông và số cổ phần ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo lại ngay tại thời điểm nhận phiếu để được điều chỉnh lại.
- Cổ đông hoặc người được ủy quyền phải sử dụng phiếu bầu cử theo mẫu in sẵn của Ban Tổ chức phát được đóng dấu của Công ty.

### 6.2. Cách ghi phiếu bầu

- Khi đồng ý bầu cho ứng cử viên, cổ đông hoặc đại diện ủy quyền viết số phiếu muốn bầu vào cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó.

- Nếu không bầu cho ứng cử viên nào, cổ đông hoặc đại diện ủy quyền điền số “0” hoặc bỏ trống hoặc gạch chéo vào cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó.
- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp có thể dồn phiếu bầu một hoặc một số ứng cử viên hoặc không bầu cho ứng cử viên nào.
- Trường hợp cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông trong quá trình ghi Phiếu bầu cử bị nhầm lẫn, với điều kiện chưa bỏ vào thùng phiếu, thì được quyền trực tiếp gặp Trưởng ban kiểm phiếu để đổi lại Phiếu bầu cử.

### 6.3. Tính hợp lệ của Phiếu bầu cử

#### a. Phiếu bầu được coi là hợp lệ khi:

- Sử dụng phiếu bầu do Ban Tổ chức phát có đóng dấu của Công ty; và
- Bầu cho những ứng viên HĐQT, BKS có tên trong danh sách đề cử và ứng cử đã được ĐHĐCĐ thông qua hoặc phiếu trắng; và
- Phiếu bầu không bị tẩy xóa, cạo sửa. Nếu phiếu bầu cử có gạch xóa tên do nhầm lẫn thì người bầu phải ký tên vào chỗ gạch xóa hoặc đề nghị Ban kiểm phiếu cho đổi lại phiếu bầu.

#### b. Phiếu bầu không hợp lệ: Phiếu bầu được xem là không hợp lệ nếu rơi vào một trong các trường hợp sau:

- Phiếu bầu cử không phải do Ban tổ chức Đại hội phát ra;
- Phiếu bầu cử không có đóng dấu tròn của Công ty;
- Phiếu bầu cử bị rách, gạch, tẩy xóa, sửa chữa, ghi thêm tên ứng cử viên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Phiếu bầu cử ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu;
- Phiếu bầu cử có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đó được quyền bầu;
- Phiếu bầu cử bầu cho tổng số ứng cử viên vượt quá số lượng thành viên HĐQT, BKS được bầu;
- Phiếu bầu cử nộp cho Ban Kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và thùng phiếu đã được niêm phong.

Các Phiếu bầu cử không hợp lệ không được tính vào kết quả bầu cử.

## 7. Ban kiểm phiếu, trình tự bỏ phiếu và kiểm phiếu

### 7.1. Ban Kiểm phiếu

- a. Ban kiểm phiếu gồm có 3 người, do Chủ tọa ĐHĐCĐ đề cử và được ĐHĐCĐ thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu không được là người có tên trong danh sách ứng cử và/hoặc đề cử vào HĐQT/BKS.
- b. Ban kiểm phiếu có một số trách nhiệm chính sau:
  - Hướng dẫn tóm tắt quy định về bầu cử;
  - Phát phiếu bầu cho cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông;
  - Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông;
  - Tổ chức kiểm phiếu;
  - Lập biên bản kiểm phiếu và công bố trước ĐHĐCĐ;
  - Giao lại biên bản và toàn bộ phiếu bầu cho Chủ tọa;
- c. Ban kiểm phiếu phải bảo đảm tính trung thực của việc bầu cử và kiểm phiếu phải bí mật; nếu sai phạm Ban kiểm phiếu phải chịu trách nhiệm. Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kết quả kiểm phiếu, công bố trước ĐHĐCĐ.

## **7.2. Trình tự bỏ phiếu và kiểm phiếu**

- Ban Tổ chức sẽ chuẩn bị 01 thùng phiếu và phải tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu. Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, thùng phiếu sẽ được Ban kiểm phiếu niêm phong trước sự chứng kiến của các cổ đông.
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và thùng phiếu được niêm phong;
- Ban kiểm phiếu có thể sử dụng phương tiện kỹ thuật điện tử và chuyên viên kỹ thuật hỗ trợ trong việc kiểm phiếu.
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản có chữ ký của các thành viên Ban kiểm phiếu và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước ĐHĐCĐ.

## **8. Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT/BKS.**

- Người trúng cử thành viên HĐQT, BKS là người có số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Quy chế này và phải đạt tỷ lệ  $\geq 51\%$  tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông và đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp.

**Công thức:** Tỷ lệ phiếu bầu = (Tổng số phiếu được bầu cho ứng cử viên/ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp) x 100%.

- Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau mà phải chọn số người trúng cử ít hơn thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.

#### **9. Giải quyết khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu**

- Trong trường hợp cổ đông khiếu nại hoặc yêu cầu kiểm tra lại kết quả bầu cử, Ban kiểm soát đương nhiệm sẽ trực tiếp kiểm tra lại, nếu phát hiện sai sót cố ý hoặc có sự gian lận trong kiểm phiếu thì Ban kiểm phiếu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm.
- Việc trả lời và giải quyết những khiếu nại về bầu cử và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp ĐHĐCĐ thực hiện và được ghi vào Biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.

#### **10. Hiệu lực áp dụng**

- Quy chế có hiệu lực áp dụng sau khi được ĐHĐCĐ Công ty thông qua. Ban Tổ chức và các bộ phận liên quan trong Công ty chịu trách nhiệm triển khai các công việc liên quan theo Quy chế.

-----

## **PHẦN 9: BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2019**

### **TỜ TRÌNH**

**V/v thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019**

---

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông  
Công ty cổ phần phân bón Dầu khí Cà Mau

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2014 của Quốc hội ban hành ngày 26/11/2014;

Hội đồng quản trị xin kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán như nội dung đính kèm.

Cổ đông có thể theo dõi BCTC kiểm toán năm 2019 của công ty theo đường dẫn: <http://www.pvcfc.com.vn/quan-he-nha-dau-tu/bao-cao-tai-chinh/bao-cao-tai-chinh-1> được đăng tải trên website của công ty.

Trân trọng.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Trần Ngọc Nguyên**



**PHẦN 10: DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI****CÔNG TY CỔ PHẦN  
PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /NQ-PVCFC

Cà Mau, ngày 25 tháng 06 năm 2020

**NGHỊ QUYẾT****Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020****ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG****CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần phân bón Dầu khí Cà Mau đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Căn cứ Biên bản họp số: 01/BB-ĐHĐCĐ-2020 và kết quả biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau thông qua các nội dung tại cuộc họp thường niên ngày 25/06/2020,

**QUYẾT NGHỊ:****Điều 1.** Thông qua các báo cáo, tờ trình với các nội dung cụ thể như sau:

- 1.1. Thông qua Báo cáo Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 với các chỉ tiêu chính:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2018	Năm 2019		Tỷ lệ so sánh (%)	
				Kế hoạch	Thực hiện	4=3/2	5=3/1
A	B	C	1	2	3	4=3/2	5=3/1
<b>I</b>	<b>Chỉ tiêu sản lượng</b>						
1	Sản lượng sản xuất						
-	Đạm Cà Mau (Urê quy đổi)	Nghìn Tấn	812,61	774,82	870,29	112%	107%
	<i>Trong đó: - N46. Plus</i>	<i>Nghìn tấn</i>	<i>21,55</i>	<i>25,00</i>	<i>29,48</i>	<i>118%</i>	<i>137%</i>
-	NPK	Nghìn Tấn	-	80,00	-		
2	Sản lượng tiêu thụ						
-	Urê	Nghìn Tấn	732,38	730,65	807,13	110,5%	110%
-	N46. Plus	Nghìn Tấn	21,04	25,00	26,28	105%	125%
-	NPK	Nghìn Tấn	-	60,00	-		
-	Phân bón tự doanh	Nghìn Tấn	166,69	185,00	167,07	90%	100%
<b>II</b>	<b>Chỉ tiêu tài chính hợp nhất</b>						
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	6.880	6.941	7.218	104%	105%

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2018	Năm 2019		Tỷ lệ so sánh (%)	
				Kế hoạch	Thực hiện		
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	706,20	255,72	463,09	181%	66%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	659,06	240,61	425,82	177%	65%
4	Các khoản nộp NSNN	Tỷ đồng	151,08	55,42	83,33	150%	62%
<b>III Chỉ tiêu tài chính công ty mẹ</b>							
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	6.879	6.928	7.209	104%	105%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	696,88	254,64	460,37	181%	66%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	650,40	240,22	425,83	177%	65%
4	Nộp NSNN	Tỷ đồng	144,52	45,91	77,19	168%	60%
5	Tỷ suất LNTT/VCSHBQ	Tỷ đồng	11,28%	4,0%	7,49%	187%	66%
6	Giá trị thực hiện đầu tư XD và MSTTS TTB	Tỷ đồng	453,19	407,02	334,78	82%	74%

1.2. Thông qua các chỉ tiêu chính của kế hoạch SXKD năm 2020:

*Chỉ tiêu sản lượng*

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2020
<b>1</b>	<b>Sản lượng sản xuất</b>		
1.1	Đạm Cà Mau (Urê)	Nghìn tấn	800,91
1.2	N46.Plus	Nghìn tấn	45,00
1.3	NPK	Nghìn tấn	160,00
<b>2</b>	<b>Sản lượng kinh doanh</b>		
2.1	Đạm Cà Mau (Urê)	Nghìn tấn	693,24
2.2	N46.Plus	Nghìn tấn	45,00
2.3	NPK	Nghìn tấn	160,00
2.4	Phân bón tự doanh	Nghìn tấn	185,00

*Kế hoạch tài chính*

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2020
<b>I</b>	<b>Chỉ tiêu tài chính (Công ty hợp nhất)</b>		
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	7.956,49
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	57,02
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	51,91
4	Nộp NSNN	Tỷ đồng	40,59
<b>II</b>	<b>Chỉ tiêu tài chính (Công ty mẹ)</b>		
1	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	5.804
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	7.823,09
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	54,79
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	50,43
5	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/vốn CSHBQ	%	0,9%
6	Nộp NSNN	Tỷ đồng	34,37
<b>7</b>	<b>Đầu tư XD CB và MS TTB</b>		

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2020
7.1	Tổng mức đầu tư	Tỷ đồng	<b>183,65</b>
-	Đầu tư XDCB và Mua sắm tài sản, trang thiết bị	Tỷ đồng	183,65
-	Đầu tư góp vốn vào các đơn vị thành viên	Tỷ đồng	-
7.2	Nguồn vốn đầu tư	Tỷ đồng	<b>183,65</b>
-	Vốn Chủ sở hữu	Tỷ đồng	41,82
-	Vốn vay và khác	Tỷ đồng	141,83

- 1.3. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020 của Hội đồng quản trị.
- 1.4. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2020 và Kế hoạch hoạt động năm 2020 của Ban Kiểm soát.
- 1.5. Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho Báo cáo tài chính năm 2020:
  - Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát quyết định lựa chọn một trong các công ty kiểm toán: Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, Công ty TNHH PwC (Việt Nam) thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.
- 1.6. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
- 1.7. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận lũy kế năm 2019.  
Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận lũy kế năm 2019 như sau:

STT	Khoản mục	Giá trị
		(tỷ đồng)
<b>I</b>	<b>LNST lũy kế năm 2019</b>	<b>571.60</b>
1	LNST chưa phân phối năm 2018 chuyển sang năm 2019	145.78
2	LNST năm 2019	425.82
<b>II</b>	<b>Phân phối LNST lũy kế năm 2019</b>	<b>460.86</b>
1	Quỹ Đầu tư phát triển (8% Lợi nhuận sau thuế)	34.07
2	Quỹ Khen thưởng, phúc lợi	109.15
	<i>Trong đó: -Quỹ Khen thưởng, Phúc lợi người lao động</i>	<i>107.59</i>
	<i>-Quỹ Thưởng người quản lý</i>	<i>1.56</i>
3	Chia cổ tức (06% VDL tương đương 600 đồng/cổ phiếu) (**)	317.64
<b>III</b>	<b>LNST chưa phân phối năm 2019 chuyển sang năm 2020</b>	<b>110.74</b>

(\*\*) *Vốn điều lệ năm 2019: 5.294 tỷ đồng*

1.8. Thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020:

STT	Khoản mục	Giá trị
		(tỷ đồng)
<b>I</b>	<b>LNST lũy kế năm 2020 theo kế hoạch</b>	<b>161.17</b>
1	LNST chưa phân phối năm 2019 chuyển sang năm 2020	110.74
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2020 theo kế hoạch	50.43
<b>II</b>	<b>Phân phối LNST lũy kế năm 2020 theo kế hoạch</b>	<b>55.47</b>
1	Quỹ Đầu tư phát triển (10% Lợi nhuận sau thuế)(i)	5.04
2	Quỹ Khen thưởng, phúc lợi (u)	50.43
3	Bổ sung quỹ Khen thưởng, phúc lợi (v)	20% phần LNST năm 2020 vượt KH
4	Chia cổ tức	-
<b>III</b>	<b>LNST chưa phân phối năm 2020 chuyển sang năm 2021</b>	<b>105.70</b>

(i): *Quỹ đầu tư phát triển* : 10 % Lợi nhuận sau thuế

(u): *Quỹ Khen thưởng, phúc lợi* : 50.43 tỷ đồng

Trong đó:

+ Quỹ Khen thưởng, phúc lợi người lao động : 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động.

+ Quỹ Thưởng của người quản lý Công ty : 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người quản lý Công ty chuyên trách

(v): *Bổ sung quỹ Khen thưởng, phúc lợi người lao động* : 20% phần lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch.

(w): *Vốn điều lệ năm 2020: 5.294 tỷ đồng.*

Việc thực hiện phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2020 tùy vào tình hình sản xuất kinh doanh Công ty sẽ thực hiện điều chỉnh kế hoạch phù hợp và thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 quyết định.

1.9. Thông qua Báo cáo tiền lương, tiền thưởng, thù lao và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2019:

- Thực hiện năm 2019: **7.576,569** triệu đồng.

1.10. Thông qua Kế hoạch tiền lương, tiền thưởng, thù lao và các lợi ích khác năm 2020 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát:

a. Quỹ tiền lương, tiền thưởng, thù lao kế hoạch năm 2019 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát tạm tính như sau:

- Quỹ tiền lương, thù lao của HĐQT và BKS : **4.209,179** triệu đồng.
- Quỹ tiền thưởng của HĐQT và BKS : **547,420** triệu đồng.
- Tổng cộng : **4.756.599** triệu đồng.

b. Phân phối tiền lương, tiền thưởng và thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát:

Việc phân phối quỹ tiền lương, tiền thưởng và thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát thực hiện theo Quy chế tiền lương, tiền thưởng và thù lao của Ban quản lý, điều hành do Hội đồng quản trị Công ty ban hành.

c. Cơ chế xác định Quỹ tiền lương, tiền thưởng và thù lao thực hiện năm 2020:

*Quỹ tiền lương thực hiện:*

- Quỹ tiền lương thực hiện được xác định trên cơ sở số người Ban quản lý, điều hành chuyên trách thực tế (tính bình quân theo tháng) và mức tiền lương bình quân thực hiện.
- Mức tiền lương bình quân thực hiện được xác định trên cơ sở mức tiền lương bình quân kế hoạch gắn với mức độ thực hiện các chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh cụ thể như sau:
  - + Công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất, kinh doanh và lợi nhuận thực hiện bằng lợi nhuận kế hoạch thì mức tiền lương bình quân thực hiện được xác định bằng mức tiền lương bình quân kế hoạch.
  - + Công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất, kinh doanh và lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch thì cứ 01% lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch, mức tiền lương bình quân thực hiện được tính thêm 02%, nhưng không quá 20% so với mức tiền lương bình quân kế hoạch.

*Quỹ tiền thưởng thực hiện:*

- Khi lợi nhuận thực hiện bằng hoặc cao hơn kế hoạch thì quỹ tiền thưởng của Ban quản lý, điều hành tương đương 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện của Ban quản lý, điều hành chuyên trách.
- Khi lợi nhuận thực hiện thấp hơn lợi nhuận kế hoạch thì quỹ tiền thưởng của Ban quản lý, điều hành tương đương 01 tháng tiền lương bình quân thực hiện của Ban quản lý, điều hành chuyên trách.

1.11. Thông qua kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị /BKS Công ty:

- Ông ..... - trúng cử và trở thành Thành viên Hội đồng quản trị của công ty nhiệm kỳ 2020-2025.
- Ông ..... trúng cử và trở thành Kiểm soát viên của công ty nhiệm kỳ 2020-2025.
- .....

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị được sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh một cách linh hoạt các nội dung tại mục 1.2, 1.8, 1.10 Điều này cho phù hợp tình hình thực tế kinh doanh.

**Điều 2.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 25/06/2020.

**Điều 3.** Tất cả các cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Điều hành, Ban Kiểm soát, Trưởng các ban, đơn vị trực thuộc Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

*Nơi nhận:*

- Như điều 3;
- Lưu VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**

**Trần Ngọc Nguyên**